Trái tim Đức Mẹ
Nguyệt San Số 460 April 2016

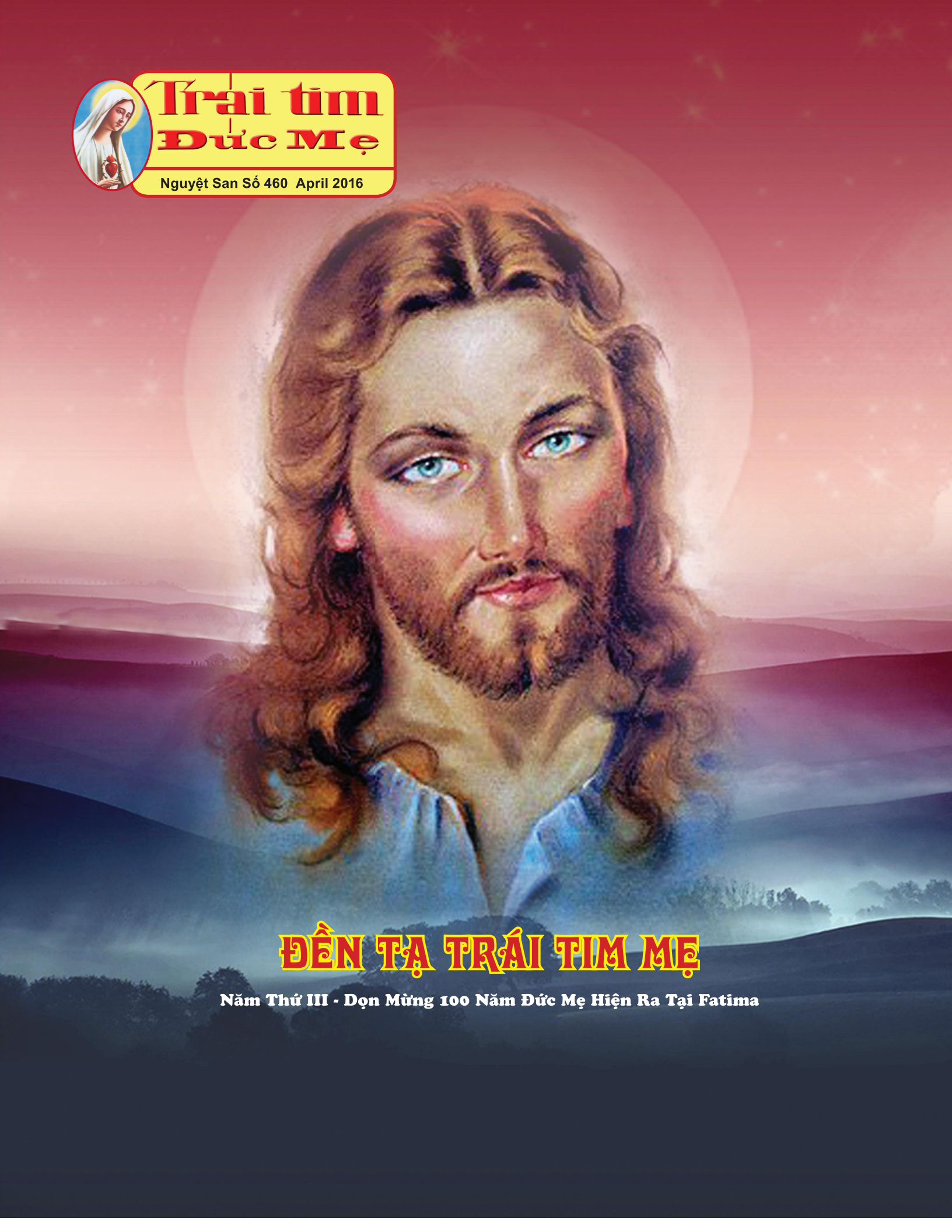

ĐỀN TẠ TRÁI TIM MẸ

Năm Thứ III - Dọn Mừng 100 Năm Đức Mẹ Hiện Ra Tại Fatima

Chủ Nhiệm: Lm. Minh Tri, CMC
Chủ Bút: Lm. Minh Tri, CMC
Quản Lý: Lm. Quang Chinh, CMC
Kỹ Thuật: Ts. Michael Trung Đan, CMC

CHỦ TRƯƠNG

1. Truyền bá Mệnh Lệnh Fatima
2. Chia sẻ cuộc sống chứng tá Tin Mừng
3. Thông tin, liên lạc người Việt Hải Ngoại

GIÁ BÁO MỘT NĂM

Hoa Kỳ US $40 - Canada US $55
Âu Châu US $80 - Á và Úc Châu US $90
Độc Giả *được hưởng 36 Thánh Lễ*
Độc Giả Ủng Hộ *(thêm $10) hưởng 72 Thánh Lễ*
Độc Giả Ân Nhân *(thêm $20) hưởng hơn 700 Thánh Lễ*

Check đề: **Trai Tim Duc Me**

Mọi liên lạc xin đề:
Nguyệt San Trái Tim Đức Mẹ
P.O. Box 836 • Carthage, MO 64836-0836
Tel: (417) 358-8296 • **Fax:** (417) 358-9508
email: chubutttdm@dongcong.net
ttdmcmc@yahoo.com

Trái Tim Đức Mẹ
The Immaculate Heart of Mary magazine
(USPS 399-350) published monthly
(except in October) by the
Congregation of the Mother Coredemptrix
One year subscription: US $40.00

P.O. Box 836 • Carthage, MO 64836-0836 USA

Các Cơ Sở Tỉnh Dòng Đồng Công Hoa Kỳ

Văn Phòng Tỉnh Dòng: (417) 358-7787
Đền Thánh KTM: (417) 358-8580
Phòng Kỷ Vật Regina: (417) 358-3740
Mạng Lưới: www.dongcong.net

Một chút về Đức Trinh Nữ Maria

Đức Maria là Evà mới

Evà là vợ của Adam trong khi Đức Maria là Mẹ của Adam mới nên Đức Maria không thể là Evà mới được.

Người nữ đầu tiên - bà Evà, được hình thành do người nam - ông Adam, nhưng từ đó tất cả người nam do người nữ sinh ra. Thư thứ nhất gửi giáo đoàn Corintô, Thánh Phaolô cũng xác quyết như thế: "Vì cũng như người nữ có do tự người nam, thì người nam có cũng nhờ có người nữ. Và mọi sự đều do tự Thiên Chúa" (11:12). Nếu đó là quyết định của Thiên Chúa, điều thích đáng là Adam mới phải được sinh ra bởi Evà mới. Câu trả lời hợp lý nhất là theo tự nhiên của sinh sản con người.

Tuy nhiên, nên lưu ý rằng: trong truyền thống Do Thái những người phụ nữ thường không được tin tưởng vì bà Evà đã phạm tội đầu tiên và đã bị cám dỗ Adam phạm tội. Cho phép Đức Maria đến trước và nên phương tiện cho mầu nhiệm Chúa Nhập Thể, nhờ đó lấy lại tin tưởng cho nữ giới. Giáo phụ Tertullian (c 160) nêu ý kiến rằng: Vì Evà - một người nữ - phạm tội và tạo ra sự sa ngã; do đó, có lý trong sự quan phòng của Thiên Chúa cho phép một người nào đó của cùng một giới tính - Đức Maria - mở lối vào ơn cứu rỗi. "Lời Chúa được giới thiệu vào linh hồn trinh nữ trong cùng một cách thế để tạo nên luồng sự sống; nhờ thế điều đã giảm thiểu đến hư hoại bởi phái tính này, có thể được phục hồi cứu độ bởi cũng chính phái tính ấy."

Ngoài ra, Đức Kitô nhận cả Giáo Hội như hiền thê của mình. Giáo Hội kết hiệp với Chúa Kitô để sinh sản các linh hồn trong ơn thánh. Vì Đức Maria là thành viên ưu tuyển của Giáo Hội, hơn ai hết, Đức Maria cũng là "hiền thê của Đức Kitô" trong một ý nghĩa thiêng liêng. Đức Maria kết hiệp mật thiết với Đức Kitô và "nên nguồn mạch thông ơn kết hiệp mật thiết với Chúa cho các linh hồn. ... Trái Tim Mẹ là chính lòng đã cưu mang sinh dưỡng giữ gìn Chúa Giêsu của hết mọi linh hồn Chúa kén chọn" (Kinh Tuần Bảy kính Trái Tim Mẹ, ngày thứ Năm).

Đông Tiến

NỘI DUNG
Tháng 04 - Số 460

LỜI CHA CHUNG

Ơn cứu độ của Thiên Chúa không đến từ những điều vĩ đại, từ quyền lực hay tiền của, từ những hệ thống tôn giáo hay chính trị, nhưng là từ những điều nhỏ bé và đơn sơ. Nhưng chính những điều nhỏ bé, đơn sơ ấy lại khiến nhiều người khinh thường, khó chịu...

Khi Naaman đến nhà Êlisa để xin được chữa lành, Êlisa đã sai người ra nói hãy đi tắm ở sông Giođan bảy lần. Đây là một việc đơn giản. Vì quá đơn giản nên Naaman đã coi thường và tức giận... Như thế, ông Naaman đã coi thường những điều đơn sơ, nhỏ bé...

Chúng ta khinh thường vì nghĩ rằng ơn cứu độ phải đến từ những điều vĩ đại, hoành tráng. Chúng ta cho rằng Đấng Cứu Độ phải nắm quyền lực, phải có sức mạnh, có tiền, có quyền... Tôi mời gọi anh chị em hãy đọc lại bản Phúc Thật và chương 25 Tin Mừng theo Thánh Mátthêu. Anh chị em sẽ được cứu độ nếu thực thi Bản Phúc Thật ấy. Anh chị em không thể tìm thấy ơn cứu độ khi đặt hy vọng của mình nơi quyền lực, nơi những tổ chức, hệ thống. Anh chị em hãy thực thi những điều nho nhỏ mà Đức Giêsu đã mời gọi trong Bản Phúc Thật ấy. Tuy nhiên, thực tế là những điều nho nhỏ đó lại khiến cho người ta khinh thường, coi rẻ. Bởi vậy, kết thúc Bản Phúc Thật, Đức Giêsu đã nói mạnh mẽ: 'Phúc cho những ai không vấp ngã vì tôi' nghĩa là phúc cho những ai đã không khinh thường, không coi rẻ những điều nhỏ bé, đơn sơ. Hãy dành giờ đọc Bản Phúc Thật và Tin Mừng Thánh Matthêu xem điều gì xảy ra trong tâm hồn mình, có điều gì khiến chúng ta khinh thường không...

(Đức Phanxicô suy niệm 29-2-2016)

Hình bìa: Gương mặt nhân từ và dịu hiền đầy lòng thương xót của Chúa Giêsu phản ánh gương mặt Chúa Cha. Trình bày: Cô Mai

1. CHỦ ĐỀ

Lòng Chúa Thương Xót 09-14
Tình Yêu Thánh Giá - Thơ 55

2. GIÁO HỘI

Sinh Hoạt Giáo Hội - Những Khu Ngoại Ô Của GH 30-35
Khải Hoàn Ca - Thơ 35

3. ĐỨC MẸ

Thứ Bảy Đầu Tháng Đền Tạ Trái Tim Mẹ 04-08
Gia Đình Fatima 29
Fatima: Lòng Thương Xót Chúa 37

4, TÔN GIÁO

Sống Lời Chúa 16-22
Đố Vui Kinh Thánh 23
Hỏi Để Sống Đạo 26-28
Thánh Kinh Bằng Hình 36
Vui Học Thánh Kinh 39
Các Gia Đình Thánh 15

5. VĂN HOÁ, GIÁO DỤC

Tâm Sự Vườn Hồng - Khúc Ca Của Biển 40-41
Hồi Ký: Một Đời Hoen Lệ - Thơ 58
Theo Chân Chúa Giêsu 38
Diễn Đàn Chung - 5 Điều Răn Hội Thánh 56

6. GIA ĐÌNH, XÃ HỘI

Marian Teens 24-25
12 Lời Khuyên Đến Các Gia Đình Của ĐTC 42-43
Khôn ... Dại - Thơ 43
Đời Sống Công Giáo Tại Phần Lan 56-57
Tản Mạn 60
Trống Vắng 60-62
Gia Đình: Tiền Đồn Của Truyền Giáo 63-64

7. THÔNG TIN, LIÊN LẠC

Công Giáo Hoàn Vũ 44-49
Vòng Quanh Thế Giới 50-54
Độc Giả Ân Nhân 74
Quảng Cáo 65-73

Ngày Thứ Bảy Đầu Tháng đền tạ Trái Tim Đức Mẹ

Đoàn Quang, CMC

(tiếp theo)

5. Ý Chỉ Đền Tạ

Bao lâu ý muốn này chưa rút lại, nó có hiệu quả, dù khi thi hành không ý thức nhớ lý do đền tạ. Với ai là thành viên của Phong Trào Đền Tạ Trái Tim Đức Mẹ, chúng ta dâng mọi việc làm hàng ngày có ý Đền Tạ Trái Tim Mẹ rồi. Tuy nhiên việc nhắc lại vẫn tốt hơn. Đây là kinh khá quen thuộc nhiều nơi vẫn đọc:

KINH DÂNG MÌNH ĐỀN TẠ LIÊN TIẾP TRÁI TIM VẸN SẠCH MẸ

Lạy Trái tim Vô nhiễm Nguyên tội Đức Mẹ Đồng trinh Maria, ngày (đêm) hôm nay con xin dâng mình con, dâng sự sống con, dâng các việc lành con làm, dâng hết mọi sự thuộc về con, nhất là con xin bằng lòng chịu mọi sự khó Chúa định, có ý đền tạ Trái tim Vô nhiễm nguyên tội và Đau đớn Mẹ, bù lại những tội lỗi con và tội lỗi mọi người xúc phạm đến Trái tim Mẹ, cùng Trái Tim Chúa Giêsu Con Mẹ, cũng là như chính Trái tim Mẹ vậy.

Con xin hợp một ý cùng những kẻ dâng mình đền tạ liên tiếp Trái tim Vô nhiễm nguyên tội Mẹ. Nguyện xin Mẹ cho chúng con được vào ẩn náu trong Trái tim Mẹ, và nhờ Trái tim Mẹ mà đến cùng Trái Tim cực Thánh Chúa Giêsu Con Mẹ.

Lại xin Mẹ bầu cử cùng Chúa đổ ơn tha thứ và ơn thương xót xuống cho mọi người trên thế gian, cùng làm cho mọi người nhận biết và kính mến Trái tim Mẹ ở đời này, để ngày sau được hợp cùng Trái tim Mẹ, hát mừng tạ ơn Chúa Ba Ngôi trên nơi vĩnh phúc đời đời. Amen.

6. Thứ Bảy Đầu Tháng của 5 Tháng Liên Tiếp

Người ta đặt vấn đề tại sao Đức Mẹ lại xin rõ rệt 5 ngày thứ Bảy đầu tháng. Chúng ta có thể trả lời: Trước hết như Chúa Giêsu giải thích cho chị Lucia, con số 5 có thể nhắc nhở chúng ta 5 tội xúc phạm đến Chúa qua việc phạm đến Mẹ: 1. Tội chối ơn Vô nhiễm nguyên tội của Mẹ, 2. Tội chối ơn Đồng trinh của Mẹ, 3. Tội chối ơn làm Mẹ Thiên Chúa của Mẹ , 4. Tội xúc phạm, bất kính ảnh tượng Đức Mẹ, 5. Tội phạm gắng xóa bỏ lòng sùng kính Mẹ Thiên Chúa khỏi tâm hồn nhất là người trẻ.

Nhưng lý do thực tế hơn cho 5 tháng liên tiếp làm việc tôn sùng này là muốn dạy chúng ta kiên trì. Thiếu kiên trì, các cố gắng thiêng liêng sẽ chẳng đi tới đâu, chẳng mang lại hoa trái tốt lành của việc thật sự cải sửa đời sống. Khi xin rõ 5 tháng liên tiếp, Đức Mẹ giúp chúng ta thắng vượt ngại ngùng ban đầu. Thời gian xác định này, thứ Bảy đầu tháng của 5 tháng liên tiếp, thích hợp để giáo huấn và thao dượt những bài tập thiêng liêng để chúng nên như một tập quán cho việc rỗi linh hồn. Một khi đã làm, Đức Mẹ biết rằng nếu một người trung thành hợp tác với ơn Chúa, người đó sẽ bị Trái Tim vô nhiễm Mẹ lôi cuốn và kiên trì thực thi việc sùng kính Ngày Thứ Bảy, để thánh hoá mình và phần rỗi các linh hồn.

Điều này thuộc cùng một tiến trình giáo dục cho hết mọi khía cạnh của đức tin Công Giáo và đời sống Kitô hữu. Chu kỳ phụng vụ của các lễ trong Giáo Hội quanh năm theo cùng một nguyên tắc. Nếu trung thành tuân giữ việc sùng mộ này, linh hồn sẽ quen sùng mộ, hay tinh thần sùng mộ Trái Tim Đức Mẹ và thói quen hiệp lễ thường xuyên hay ngay cả hằng ngày. Do vậy, hoa quả đầu tiên của việc thi hành 5 Ngày Thứ Bảy Đầu Tháng là lòng sùng mộ Thánh Thể bằng cả ba phương diện Hy Lễ, Hiệp Lễ và Tôn Thờ.

Nhờ ân nghĩa Chúa, linh hồn có thể làm hết những gì cần thiết để chiếm được Chúa phần rỗi đời đời. Những gì cần thiết là thống hối, trở lại, cải sửa đời sống cách bền vững.

"Từ thuở đời đời, Chúa Ba Ngôi đã kén chọn Trái Tim vẹn sạch Mẹ làm phương châm cứu chữa thế giới vô thần duy vật, để ban hoà bình cho nhân loại" (ngày thứ Ba của kinh tuần ba kính Trái Tim Đức Mẹ). Các phong trào Hồi Giáo cực đoan sẽ lan rộng mạnh mẽ thêm; nạn Cộng Sản dai dẳng tại một số nơi trên toàn thế giới. *"Chiến tranh còn nhăm nhe bùng nổ, lòng người chưa cải tạo, thần hòa bình chưa xuất hiện vì thế giới chưa nhìn biết, chưa tôn sùng và yêu mến Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria" (kinh tuần ba kính Trái Tim Đức Mẹ).* Tương lai nhân loại sẽ rất ảm đạm.

Phương tiện duy nhất ngăn chặn những thảm kịch là để đáp ứng những lời cầu khẩn nhẹ nhàng nhưng cấp bách lòng yêu thương của Đức Mẹ tại Fatima. Nguy cơ rất cao như vậy tại thời điểm này của lịch sử, người ta sẽ nghĩ rằng mọi người Công Giáo tốt sẽ thực hiện nghiêm túc sự tôn sùng của 5 ngày thứ Bảy đầu tháng, và nhiệt thành thực hành. Đức Mẹ đã bảo đảm với chúng ta rằng: Mẹ sẽ ban những ân sủng cần kíp cho tất cả những người tuân giữ ngày thứ Bảy đầu tháng trong 5 tháng liên tiếp.

7. Lời Hứa: Ơn Cần Thiết cho Phần Rỗi

Để những người thực hành việc tôn sùng đền tạ ngày thứ Bảy đầu tháng, Đức Mẹ hứa hẹn sẽ hỗ trợ trong giờ lâm tử "với những ơn cần thiết cho phần rỗi" - Đức Mẹ không hứa chính phần rỗi đời đời, nhưng hứa những ân sủng trên trời cần thiết cho sự cứu rỗi. Hai điều trên khác nhau. Một lời hứa như vậy sẽ không phù hợp với giáo huấn Kitô giáo đích thực. Việc hấp dẫn của lòng sùng kính Đức Mẹ táo bạo có thể đã lừa dối nhiều người, nhưng một lòng sùng kính tự phụ là một sự sùng kính giả. Nhưng khi đến đó mà Đức Trinh Nữ thực hiện lời hứa - không phải là các hỗ trợ đặc biệt của ân sủng của Đức Mẹ là một lý do tốt để hy vọng vững chắc và tin tưởng rằng chúng ta sẽ, trong giờ nghiêm trọng mà sự sống đời đời của chúng ta lệ thuộc, đã đáp lại lời kêu gọi của ân sủng, và sẽ chết với tâm tình thống hối thật.

Tại thời điểm tối quan trọng, linh hồn sẽ trong tình trạng ân sủng hay không. Trong cả hai trường hợp, Đức Mẹ sẽ ở bên bạn. Nếu trong tình trạng ân sủng, Đức Mẹ sẽ an ủi và nâng đỡ để chống lại ma quỷ căm tức tấn công để cướp ân sủng khỏi chúng ta. Nếu không trong tình trạng ân sủng, Đức Mẹ sẽ ban những ơn cần thiết để thúc giục ăn năn thống hối.

Mặc dầu linh hồn tội lỗi khó có thể ăn năn vào mãi phút cuối cùng. Nhưng ai thành tâm làm việc sùng kính này và có thể giữ lòng tôn sùng Đức Mẹ như lối sống giữ được ơn sủng trong mình. Điều này thích đáng với lời Chúa cảnh cáo, "sống sao, chết vậy." Với những linh hồn này, việc sùng kính Ngày Thứ Bảy Đầu Tháng và việc tận hiến cho Đức Mẹ sẽ là phương tiện tuyệt hảo giữ họ trong số người được chúc phúc nhờ hoa trái của công cuộc cứu thế.

Chúng ta đọc thấy trong cuộc sống của những người đặc biệt sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria rằng họ thường một nhận thức từ Trời về giờ chia tay của họ tại thời điểm đó. Đó không hẳn một thông báo về cái chết, nhưng một mối quan tâm mới và nhẹ nhàng để một tiếp nhận xứng đáng hơn các bí tích, với chủ ý tinh khiết hơn trong các hành động, gia tăng việc bác ái và hy hiến làm tông đồ cho Đức Mẹ. Trái Tim vô nhiễm Mẹ vui lòng hoàn thiện hóa các linh hồn con Mẹ trước cuộc gặp gỡ tối hậu của họ với Chúa Cứu Thế.

Có người nghĩ lầm lạc rằng tốt hơn nên quên những lời hứa vĩ đại của Thánh Tâm Chúa về 9 Ngày Thứ Sáu Đầu Tháng và của Trái Tim Mẹ về 5 Ngày Thứ Bảy Đầu Tháng. Họ lo sợ, như họ nói, lòng đạo đức và lòng mến Chúa sẽ bị hạ giá và biến thành một tình cảm vị kỷ, lợi nhuận và ích kỷ. Sự lệch lạc này không phải không bao giờ có trong việc

thực hành lòng đạo, nhưng phản ứng bằng cách bóp nghẹt hết mọi lời hứa của trời cao còn nguy hiểm gấp bội phần.

Phản ứng đó là hành động của "Trứng khôn hơn vịt!" Hành động muốn dạy khôn ông trời! Ai đó muốn sửa chữa các phương án thiết kế bởi tình yêu vô biên của Chúa Cứu Thế. Thật ra, những lời Chúa hứa trong Phúc Âm, hay trong các cuộc hiện ra cho linh hồn ưu tuyển nào đó, không bao giờ là động cơ duy nhất, cũng chẳng phải động lực chính của lòng đạo đức Công Giáo. Tuy nhiên, người tín hữu nhận ra rằng lòng mến Chúa, lòng tín trung với giới răn Thiên Chúa được hỗ trợ mạnh mẽ từ những lời hứa này, và từ đó họ tin vững chắc hơn vào Mầu nhiệm Tình yêu, Công bình và Thương Xót Chúa. Và nhiều lần tưởng nhớ những lời hứa trời cao là "bước đầu tiên" có hiệu quả; nó thức tỉnh tâm hồn nào đó lần đầu tiên ý thức về nguy hiểm nghiêm trọng của phần rỗi đời đời và nhận ra cần phải bước tới để khắc phục nguy nan.

Chúa đã quả quyết, *"Ai cho kẻ nào trong nhóm bé mọn này đây, dù một ly nước lã, vì là môn sinh của Thầy, thì Thầy bảo thật cho các con hay: kẻ ấy sẽ được phần thưởng của mình"* (Mt 10:42). Một ly nước lã là nhỏ nhất và rẻ nhất của tất cả mọi thứ và người nghèo cũng có thể cho được, nhưng nếu được thực hiện thậm chí cho người thấp hèn nhất bởi vì họ tôn trọng điều Đức Kitô dạy, tin Ngài, nó sẽ nhận được một phần thưởng rất lớn, thậm chí là một phần thưởng đời đời, vì Chúa Kitô coi như là làm cho chính mình Ngài. Vậy thì chúng ta sẽ nói về việc loại bỏ gai nhọn khỏi Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ Thiên Chúa. Nếu Trái Tim Chúa Giêsu sẽ trả quá dồi dào ngay cả một ly nước lã cho những người theo Ngài, Ngài sẽ chú trọng đến những dưỡng đền tạ cho những trái tim bị thương của Mẹ Ngài và theo yêu cầu của chính mình? Làm thế nào chúng ta có thể nguội lạnh và thờ ơ với điều nài xin của Thánh Tâm Chúa và Đức Mẹ?

Như thế, những lời hứa yêu thương của Thánh Tâm Chúa và Khiết Tâm Mẹ Maria là những biểu hiện tình yêu cho chúng ta. Chúng có mục đích kích lửa tình yêu và lòng biết ơn trong linh hồn. Giáo Hội có nhiều kinh nghiệm như thế về đạo đức của con cái mình. Chẳng hạn, ngay trong cuộc hiện ra lần đầu, Đức Mẹ đã báo hai em Giacinta và Francisco sẽ sớm về thiên đàng. Tin này không làm hai em giảm lòng sốt sắng nhưng đã thúc đẩy hai em cầu nguyện và hy sinh, đền tạ nhiều hơn, để sớm đạt

đến đỉnh cao của sự thánh thiện. Nếu chúng ta có thể có một phần nhỏ của lòng sốt sắng sám hối, cầu nguyện và hy sinh, chắc chúng ta sẽ đạt được một mức độ thánh thiện nào đó khi làm những điều đơn giản cần thiết!

Xúc phạm Đức Mẹ là Xúc phạm Chúa và làm hỏng Chương Trình cứu rỗi của Chúa

Theo chương trình Thiên Chúa tiền định, Trinh Nữ Maria phải làm Mẹ Thiên Chúa, cộng tác tích cực vào công cuộc Cứu Thế, sứ mệnh của Mẹ làm Mẹ cả Giáo Hội và của từng người được máu Chúa Kitô cứu chuộc, tất cả đặc quyền này là một trong những điều căn bản trong kế hoạch Chúa áp dụng ơn cứu chuộc cho các linh hồn. Tại Fatima, Trinh Nữ Maria nói cho chúng ta biết Chúa muốn việc tôn sùng Trái Tim Mẹ phải gia tăng và nới rộng để đem lại hoà bình thế giới và cứu các linh hồn. Do đó, ai xúc phạm đến Mẹ - dù là phạm thượng, chối bỏ sứ mệnh cứu độ của Mẹ, hay làm giảm bớt lòng tôn sùng Mẹ trong Giáo Hội hay trong các linh hồn - người ấy xúc phạm đến sự khôn ngoan của Chúa, ngăn cản chương trình quan phòng của Chúa cho phần rỗi các linh hồn.

Một người Công Giáo hiểu biết đức tin nhìn ra sự hỗn độn này như một xúc phạm đến Mẹ Thiên Chúa và chính Chúa trong sự quan phòng của Chúa. Do đó họ cố gắng đền tạ bằng cách gia tăng lòng sùng mộ cũng như gắng sức cho Trái Tim Mẹ toàn thắng. Hai việc đền tạ Kitô Giáo dù trực tiếp với Chúa dù một cách tùy phụ với Đức Mẹ là những biểu lộ thích đáng của cùng một tinh thần đền tạ Kitô Giáo đích thực. Cả hai khía cạnh được khuyến khích và liên kết trong sứ điệp Fatima.

Bởi Vì Đức Maria Là Mẹ Chúng ta

Những bày tỏ của lo lắng từ mẫu của Đức Maria biểu hiện qua các thời đại, không chỉ tỏ ra lòng tôn kính của tín hữu, mà còn là việc can thiệp mau chóng và yêu thương của Mẹ bất cứ khi nào, nơi nào tìm kiếm Mẹ trợ giúp. Các học viện, đền thánh, phong trào và trung tâm hành hương dâng kính Mẹ tại biết bao tỉnh thành và quốc gia là tiếng gọi không thể cưỡng lại của Mẫu Tâm Maria cho các linh hồn muốn trở về với Chúa Giêsu Kitô. Tiếng gọi khẩn thiết của Đức Mẹ tại Fatima đặt chúng ta vào thời điểm nghiêm trọng trong lịch sử lòng Mẹ yêu thương mong đưa các con cái Mẹ thống hối và trở lại thật. Đó là con đường duy nhất đạt phần rỗi. Thực hành đền tạ 5 Thứ Bảy Đầu Tháng là một chương mới áp dụng hiệu quả ơn cứu chuộc cho nhân loại.

Lý Do Đền Tạ Trái Tim Mẹ:

Chúng ta phải đền ta Trái Tim Mẹ vì việc Mẹ tham dự trong mầu nhiêm cứu chuộc.

1. Mẹ tham gia trong việc cứu thế giới lại cho Thiên Chúa vì Mẹ là Mẹ Chúa Cứu Thế; Mẹ sửa soạn Chúa cho sứ mệnh Chúa và Mẹ liên kết tinh thần với Đấng Cứu Thế trong việc cứu chuộc của Chúa.

Mẹ là Mẹ thật Chúa Cứu Thế (Chúa Cứu Thế không rơi từ trời xuống). Do đó, điều gì ảnh hưởng Con, ảnh hưởng Mẹ (Con là nối tiếp của mẹ). Tâm lý gia bảo mẹ sống thay trong và nhờ con. Do đó, những gì Giêsu đau, Mẹ cảm thấy trong lòng. Mẹ chịu với Con trả giá cứu chuộc.

2. Mẹ còn sửa soạn Chúa Kitô cho sứ mệnh. Là Thiên Chúa, Chúa không cần gì để sẵn sang cho sứ mệnh. Theo bản tính nhân loại, Chúa đợi 30 năm trước khi bước vào sứ mệnh công khai. Những năm sống với một mình Mẹ phải có mục đích. Chúa có thể từ trời xuống như một người lớn làm Đấng cứu thế. Nhưng Chúa chọn làm hài nhi lớn lên dần dần, hoàn toàn chôn vùi Thiên tính, trải qua hết mọi kinh nghiệm của con người. Mẹ Maria đã cho Chúa Giêsu nhân tính để cứu chuộc ta. Mẹ nhận vai trò phụ thuộc trong việc cứu thế tuy nhiên vai trò rất thực. Dù Giáo Hội chưa bao giờ định tín nhưng vì Chúa chọn người làm mẹ mình và vì người luôn đồng hóa chặt chẽ với sứ mệnh cứu thế của Chúa, Mẹ chiếm được danh hiệu đó. Pio 10, 11 và 12 đã ám chỉ danh hiệu đó.

3. Mẹ tham dự vào việc cứu thế vì Mẹ như dụng cụ trong tay Chúa, hoàn toàn phó mình cho công việc của Chúa, Đấng đã chọn Mẹ làm chỗ nương tựa nhân loại của Chúa Kitô trong tất cả đau khổ Chúa chịu. Mẹ Maria liên kết hoàn hảo với Con Chí Thánh mình; Chúa có thể luôn chạy đến Mẹ khi cảm thấy thất đảm và thất vọng trong bản tính nhân loại. Chúa chạy đến Mẹ trong tuổi thơ để được nuôi dưỡng. Phim The Passion of the Christ mô tả bé Giêsu chạy bị vấp té và Mẹ đã mau lẹ đỡ nâng. Chúa đến với Mẹ để khuyến khích khi thi hành sứ mệnh công khai, Chúa đến với Mẹ khi bị cáo gian và vác khổ giá để có cái nhìn tăng sức, và cuối cùng trao phó nhân loại cho Mẹ trên thập giá.

Một khi chúng ta nhìn thấy Mẹ liên kết thân tình biết bao với cả chương trình cứu chuộc, chúng ta có thể sẽ hiểu làm sao một hành vi ngăn trở chương trình đó ảnh hưởng trên Mẹ. Mà mọi tội, nặng hay nhẹ ngăn trở hiệu quả ơn cứu chuộc của Chúa Kitô. Nói cách khác, tội làm hư hại hoa quả của chương trình Chúa cứu chuộc và Trái Tim Mẹ bị xúc phạm hệt như Trái Tim Nhân loại Chúa
Kitô bị xúc phạm. Khi tội nhân xúc phạm đến Chúa, tội nhân cũng xúc phạm đến ai gần bên Chúa.

4. Điều này đưa ra lý do khác nữa: tại sao chúng ta cần đền tạ Trái Tim Mẹ, nghĩa là vai trò của Mẹ như người con tuyệt hảo của Cha Trên Trời. Điều này làm cho Mẹ bị ảnh hưởng bởi những gì ảnh hưởng Chúa. Người dốt nhạc như tôi, ai hát ngang tôi cũng thấy vậy thôi, không thấy khó chịu mấy nhưng những người chuyên môn nhạc nghe hát mà chỉ một chút không đạt chuẩn là họ nhăn nhó khó chịu lắm. Cũng thế, ý Mẹ hoàn toàn hợp nhất với ý Chúa, nên chỗ nào mà không hợp với ý Chúa, Mẹ cảm thấy đau

nhói ngay trong Trái Tim Mẹ. Mẹ vô nhiễm nguyên tội làm bất cứ gì xúc phạm đến Chúa cũng xúc phạm đến Mẹ.

5. Thiên Chúa trở nên người để nhờ như là một người trong chúng ta, Chúa có thể dâng lễ đền tội chúng ta và lôi kéo chúng ta lại với Chúa. Mẹ chịu sầu bi để chúng ta hiểu dễ dàng hơn những đau khổ tội lỗi gây ra. Ý niệm Chúa bị xúc phạm xem ra quá trừu tượng với chúng ta. Nhưng khi xem một người như chúng ta phải dìm trong đau khổ đớn đau, tự nhiên lòng chúng ta mở ra cho người ấy. Chúa dùng một chút tâm lý để làm chúng ta nhận ra tội lỗi làm những gì, khi chúng ta nhìn Mẹ chia sẻ với những đứa con hoang đàng gánh nặng của tội. Mẹ không đáng phải chịu hình phạt thế ấy. Tuy thế, Mẹ chịu phần nặng hơn ai khác. Người Mẹ thì phải khổ sở vì con. Còn ai chịu hơn Mẹ Maria nữa.

Chị Lucia

Ngày nay, Đức Mẹ đã được vinh hiển hưởng kiến nhan Chúa có còn đau khổ đâu mà đền tạ, an ủi dù Đức Mẹ có nói với Lucia, *"Ít là con hãy an ủi Mẹ!"* Thánh Augustine nói rất thích đáng, *"Hãy cho tôi một người có lòng yêu mến, người ấy sẽ hiểu lời tôi."* Người mến Chúa thường suy gẫm sự thương khó Chúa chịu vì tội lỗi chúng ta vì đó là muốn *"đóng đinh lại Con Chúa Trời một cách ô nhục"* (Dt 6:6).

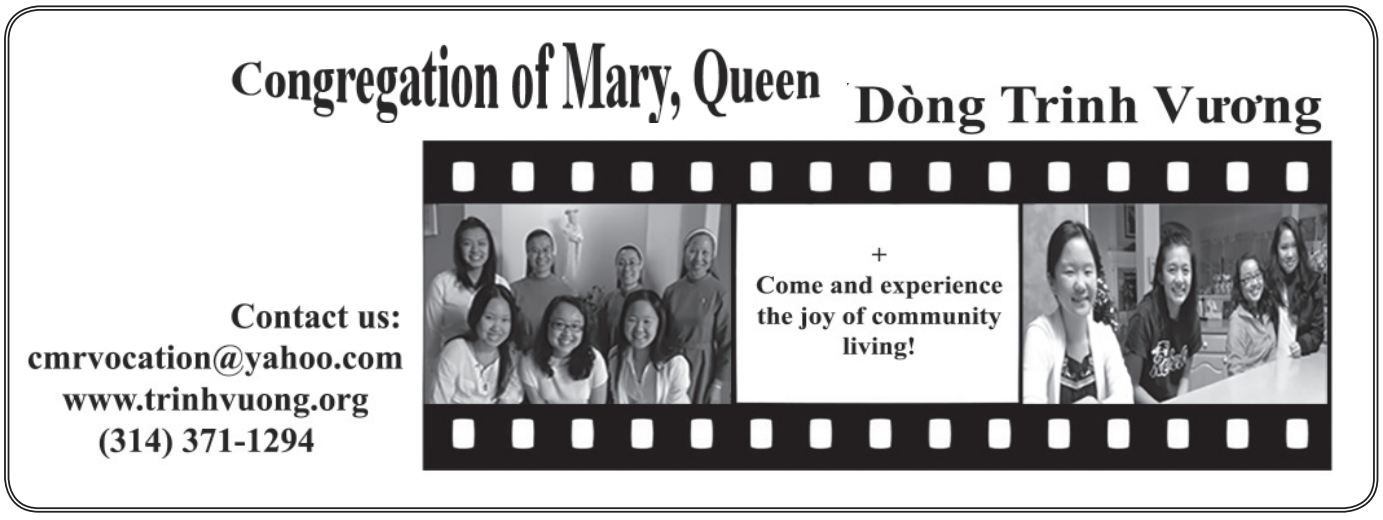

Lòng Chúa Thương Xót

Vĩnh Lộc

Năm Thánh Lòng Thương Xót có mục đích cho mỗi người cảm nghiệm lòng thương xót Chúa và bày tỏ lòng thương ấy cho người khác. Năm nay lễ Chúa Tình Thương vào Chúa Nhật 3-4-2016.

Thánh Kinh xác quyết Chúa là Tình Yêu. Tình yêu và tình thương có nhiều điểm giống nhau nhưng cũng có điểm khác biệt. Đối tượng của tình thương là sự bất hạnh, đau khổ, khốn nạn. Với chúng ta thì Chúa yêu ta và Chúa thương ta giống nhau. Nhưng giữa Ba Ngôi thì Chúa là tình yêu nên không thể nói Chúa là tình thương vì Chúa không có sự bất hạnh, khốn nạn. Bản tính Chúa là Tình Yêu. Chúa là Tình Yêu và Chúa là Đấng Thương xót. Vì đối tượng của tình thương xót là sự khốn nạn. Nên chỉ tình yêu với loài thụ tạo chúng ta, Chúa là Đấng xót thương. Lòng thương xót phát xuất từ Trái Tim Chúa. Việc tôn sùng Trái Tim Chúa đương nhiên dẫn đến tôn sùng lòng thương xót.

Ngày 23-08-1856, Bộ Nghi Lễ ra sắc chỉ theo lệnh Chân Phước Piô IX chính thức thiết lập Lễ Trái Tim Chúa Giêsu trong Giáo Hội Hoàn Vũ và khuyến khích việc dâng mình cho Trái Tim Chúa. Lễ Trái Tim Chúa được cử hành vào Thứ Sáu sau Chúa Nhật Lễ Mình Máu Thánh Chúa Giêsu, đúng như Chúa Giêsu yêu cầu khi hiện ra với thánh Maria Magarita.

Chân phước Giáo hoàng Piô IX

Ngày 15-05-1956, nhân kỷ niệm 100 năm thiết lập Lễ Trái Tim Chúa Giêsu cho toàn thể Giáo Hội, Đức Giáo Hoàng Piô XII ra Thông Điệp Về Lòng Tôn Sùng Trái Tim Chúa (Haurietis Aquas) dạy về nền tảng đức tin và căn bản Thánh Kinh của lòng sùng kính Trái Tim Chúa, bản chất, sự cần thiết và lợi ích của lòng sùng kính này.

Trái Tim Chúa Giêsu đã được cao rao ngay từ thời các thánh Giáo Phụ như Thánh Irenaeus (120-202), Thánh Giustinô (c. 166), Thánh Ambrosiô (339-397), Thánh Giêronimô (347-419), Thánh Augustinô (354-430), và Thánh Cyril Alexandria (370-444) khi các ngài nói về nguồn tình yêu tuôn trào từ cạnh sườn Chúa.

Thông điệp còn kể tên một số thánh tiếp tục cao rao Trái Tim Chúa như Thánh Bonaventura (1217-1274), Thánh Albertô Cả (1260-1280), Thánh Gertrude (1256-1302), Thánh Catarina Siena (1347-1380), Chân Phước Henricô Suso (d. 1295), Thánh Phêrô Canisiô (1521-1597), Thánh Phancicô Salesiô

(1567-1622), Thánh Gioan Eudes (1601-1680). Riêng Thánh Margarita Maria (1647-1690) được thông điệp nhìn nhận: *"Thánh Margarita Maria chiếm một chỗ danh dự chính yếu. Bốc cháy lửa nhiệt thành, ngài đã thành công lạ lùng trong cố gắng làm cho lòng sùng kính này được thiết lập và phân biệt rõ ràng với các hình thức đạo đức Kitô Giáo khác bởi bản tính đặc biệt của những động tác mến yêu và đền tạ của nó".* Qua Thánh Maria Magarita, Chúa hứa 12 ơn lành cho ai tôn sùng Trái Tim Chúa.

Xem ra Chúa chưa thỏa lòng, nên đã tiếp tục gửi đến nhân loại sứ điệp của Trái Tim Chúa qua một số linh hồn bé mọn vào đầu thế kỷ XX. Chúng ta có thể kể đến ba sứ giả nổi bật của Trái Tim Chúa là chị Bêninha Consolata (1885-1916), chị Josefa Menendez (1889-1923) và Thánh Maria Faustina Kowalska (1905-1938). Người ta có thể học hỏi được rất nhiều điều hữu ích để gia tăng lòng sùng kính Trái Tim Chúa Giêsu qua các sứ điệp của những linh hồn ưu tuyển này.

1. Chị Benigna Consolata (1885-1916)

nữ tu dòng Thăm Viếng ở Como, Ý. Năm 23 tuổi, chị khấn thuộc trọn về Chúa Giêsu. Chị qua đời năm 31 tuổi. Chị được Chúa gọi là cô thư ký nhỏ của Tình Yêu và dùng chị ghi chép các điều Chúa dạy về kho

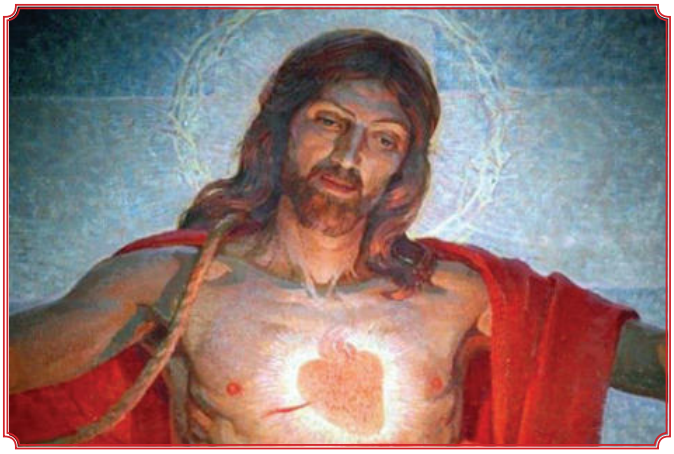

tàng Tình Thương Trái Tim và lòng Từ bi vô cùng Chúa. Niềm tín thác và khiêm nhu trẻ thơ của chị dòng Benigna lôi kéo Chúa như nam châm hút sắt. Đời thiêng liêng của chị và thật ra những mặc khải chị nhận lãnh từ Chúa giống cách đặc biệt đời sống và tư tưởng Thánh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu, mà Chúa đã dùng để tỏ bày *"những dịu dàng của tình yêu Chúa Giêsu với một linh hồn nhỏ"* như đầu đề một trong hai cuốn sách về những mặc khải của Chúa. Chúa mời gọi, *"Con hãy dìm mình và các linh hồn trong lòng thương xót Cha."*

2. Sinh sau chị Benigna 5 năm, chị Josefa Menendez (1890-1923)

sinh tại Madrid, Tây Ban Nha. Ngày 4-2-1920, chị

nhập dòng Thánh Tâm tại Poitiers, Pháp. Chị mặc áo dòng ngày 16-7-1920, khấn trọng thể ngày 16-7-1922. Chị qua đời lúc 33 tuổi.

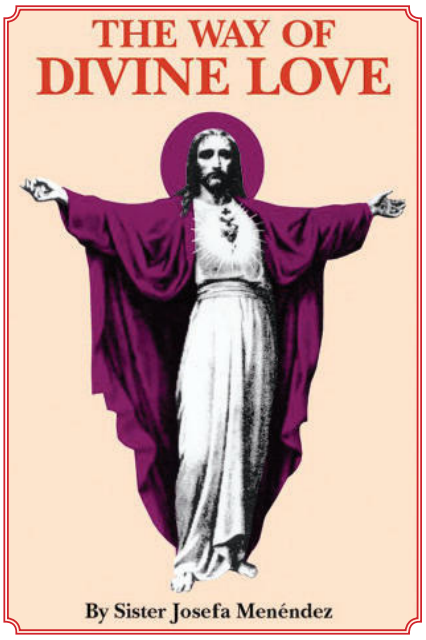

Bốn năm vắn vỏi trong dòng, là bốn năm tham dự trực tiếp vào các sự đau thương hồn xác của Chúa, để cứu tội nhân. Ngoài những lần tiếp với Chúa, Đức Mẹ và mấy thánh khác, chị còn được Chúa tha phép cho ma quỉ quấy quất nhiều cách, có lần bị đem xuống chứng kiến cảnh hỏa ngục rất rùng rợn, hoặc các linh hồn luyện ngục hiện về xin cầu nguyện.

Cuốn Tiếng Gọi Tình Yêu là một thiên mệnh lệnh dài, Trái Tim Chúa nhờ tay chị trao gửi nhân loại từ năm 1920, hô hào họ, nhất là tội nhân tin tưởng triệt để vào tình thương tha thứ của Chúa, Đấng đã đổ hết máu đào, mục đích duy nhất là chỉ để rửa tội nhân loại.

Những điều này mọi người được biết để vinh danh Chúa, phấn khích muôn linh hồn sợ sệt, tuyệt vọng. Nhưng đời sống phi thường ấy không một chị em nào trong dòng biết ngoài mẹ Bề Trên chứng kiến mọi sự lạ nơi chị.

"Ta là Thiên Chúa, nhưng là Thiên Chúa của tình yêu! Cha là Cha, nhưng là Cha đầy lòng từ bi và không bao giờ giận dữ. Trái Tim Ta vô cùng thánh thiện, nhưng cũng rất mực khôn ngoan. Ta biết loài người yếu đuối và bệnh hoạn, nên Ta hết lòng thương xót các tội nhân khốn khổ.

"Ta thương yêu những ai sau khi sa ngã lần đầu biết đứng dậy, đến xin Ta tha lỗi. Ta còn thương yêu họ nhiều hơn nữa khi họ đến xin lỗi Ta vì lần thứ hai sa ngã. Và giả như điều ấy lại tái diễn, Ta sẽ không chỉ một triệu lần nhưng triệu triệu lần nhắc lại rằng Ta vẫn yêu thương và tha cho họ, Ta sẽ lấy Máu mình rửa sạch tội cuối cùng của họ y như đã rửa sạch tội đầu tiên của họ.

"Ta sẽ chẳng bao giờ mệt mỏi chán ngán về các tội nhân ăn năn hoán cải, cũng chẳng hết hy vọng họ quay về. Họ càng khốn nạn bao nhiêu thì Ta càng sẵn lòng đón tiếp họ bấy nhiêu."

Lời nguyện *"Trái Tim Chúa Giêsu hay nhịn hay thương vô cùng"* trong kinh cầu Trái Tim phải chăng là một lời nguyện đem lại nhiều an ủi hơn cả cho những tâm hồn yếu đuối tội lỗi?

Vì vậy, sự chối bỏ thực tại tội lỗi của mình bằng thái độ cố chấp trong tội hay sự bất tín nhiệm nơi Lòng Thương Xót Chúa với thái độ thất vọng bởi tội lỗi của mình, chính là dại dột khước từ Lòng Thương Xót Chúa. Sự nghi ngờ hay bất tín nhiệm nơi Lòng Thương Xót Chúa làm đau lòng Trái Tim Chúa Giêsu hơn chính tội chúng ta đã phạm nữa.

Chúa tỏ bày tâm huyết với nhân loại qua hai linh hồn ưu tuyển này và những lời nhắn nhủ được ghi lại nhưng chúng chỉ phổ biến rộng rãi trong giới nhà tu hơn với giáo dân. Có lẽ giáo dân ít có giờ đọc sách hay có thể ít thực hành bên ngoài nên không được chú ý.

3. Trẻ hơn chị Josefa 5 năm, Thánh Maria Faustina Kowalska (1905-1938)

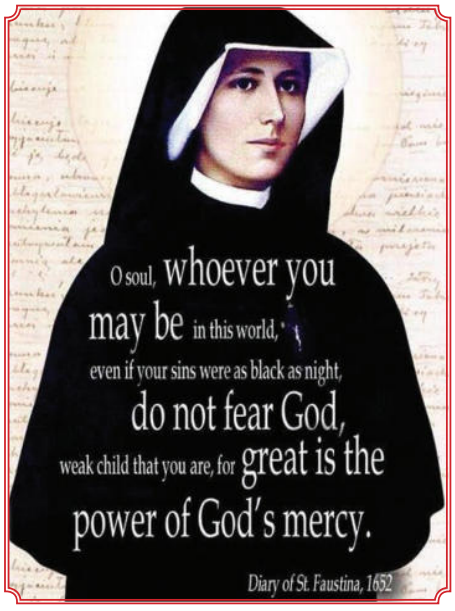

từ giã cõi trần khi 33 tuổi, sau 13 năm trong cuộc

sống tu trì. *"Cha sai con đem tình thương của Cha đến cho toàn thế giới. Cha không muốn đoán phạt, nhưng muốn chữa lành và ghì chặt nhân loại đau thương vào Trái Tim thương xót của Cha."*

"Trái Tim Cha tuôn đổ tình thương xót lớn lao cho các linh hồn, nhất là các tội nhân khốn khó".

"Cha sẽ đổ đầy đại dương ân sủng trên linh hồn đến với lòng thương xót."

Ngoài những lời tâm huyết, Chúa còn xin chị truyền bá những việc đạo đức bên ngoài:

- Năm 1931 Chúa dạy truyền bá Ảnh Lòng Thương Xót Chúa.
- Năm 1931 Chúa dạy mừng lễ Chúa Tình Thương.
- Năm 1935 Chúa Giêsu đã dạy về tràng chuỗi Lòng Thương Xót Chúa.
- Năm 1937 Chúa dạy thực hiện giờ Lòng Thương Xót lúc 3 giờ chiều.
- Năm 1937 Chúa dạy làm tuần chín Lòng Thương Xót trước lễ Chúa Tình Thương.

Những tài liệu này sớm truyền từ Ba Lan sang Mỹ và từ đó lan đi khắp thế giới. Nhưng Giáo Hội ban đầu đã ngần ngại vì sợ người ta lạm dụng lòng thương xót nên chỉ cho phổ biến giới hạn. Chúa quan phòng cho thánh Gioan Phaolô II là giám mục của chính nơi mặc khải lên ngôi Giáo Hoàng và thông điệp được phổ biến sâu rộng.

Ân sủng Chúa có sức mạnh vô song. Có nhưng trường hợp ân sủng biến đổi trong giây lát. Các tông đồ theo Chúa ba năm nhưng các ngài vẫn còn nhiều nết xấu, tham vọng trần gian. Một con nữ tì nói vớ vẩn, Phêrô đã chối Chúa. Nhưng khi Chúa Thánh Thần ngự xuống thì trong giây lát đã biến đổi lạ lùng. Thánh Phaolô một kẻ bắt Chúa thành lợi khí rao giảng Chúa, trong giây lát nhờ ơn Chúa để dám nói rằng: *"Tôi sống nhưng không phải tôi sống nhưng là Chú Kitô sống trong tôi."*

Một chứng tích mới đây về sức mạnh của ân sủng là trường hợp Madre Antonia. Mẹ Antonia (1926 -2013 mà người Mễ gọi là Madre Antonia), 86 tuổi từng được báo chí Hoa Kỳ gọi là 'thiên thần của nhà tù' đã qua đời tại Mexico ngày 17-10-2013. ĐTGM Rafael Romo Munoz của giáo phận Tijuana đã ca ngợi bà như một vị thánh, và cho biết ý định của Ngài là cổ động việc phong thánh cho bà.

Thực sự bà chưa bao giờ được chính thức 'tuyên khấn' để được gọi là một nữ tu. Hội dòng 'Nữ Tì Thánh Eudes giờ thứ 11' (Eudist Servants of the Eleventh Hour) mà bà sáng lập mới chỉ được chấp thuận bởi ĐGM Tijuana vào năm 2003 và chưa có ai khấn trọn đời. Cũng như 'Madre Antonia', các 'nữ tu' trong dòng thuộc thành phần những phụ nữ đã li dị, hoặc đã quá già nên không có một nhà dòng nào khác chấp nhận.

Bà có tên thật là Mary Clarke sinh ngày 1-12-1926 tại Los Angeles, là con thứ hai của một gia đình di dân gốc Ailen. Mẹ cô qua đời lúc mang thai người con thứ bốn. Sau cuộc 'đại khủng hoảng năm 1929', cha cô trở thành một doanh nhân thành công. Gia đình sống vương giả với ngôi nhà sang trọng ở Beverly Hills, hàng xóm với những tài tử nổi danh.

Tuy nhiên, cha cô nhắc nhở các con nhiệm vụ giúp người nghèo. Họ tham gia nhiều dự án cung cấp thuốc men cho những người nghèo ở châu Phi, Ấn Độ, Hàn Quốc, Philippines và Nam Mỹ.

Cô sống sa hoa đài các như các tài tử lối xóm. Vừa 19 tuổi, cô kết hôn với một cựu quân nhân. Họ có ba người con (một người đã chết), nhưng sự nghiện ngập của ông chồng mê cờ bạc đã phá sản gia đình của cô. Cô ly dị chồng và đi làm để nuôi con. Hai năm sau, cô tái hôn với ông Carl Brenner, có thêm năm người con nữa. Cuộc hôn nhân kéo dài đến năm 1972 thì ly dị vì hai người rất ít tương đồng và lối sống gần như hoàn toàn khác biệt nhau.

Năm 1956 cha cô qua đời, cô nối nghiệp kinh doanh của cha. Năm 1965, trong một chuyến đi công tác từ thiện, cô tháp tùng cha Anthony Brouwers đến Tijuana, Mexico, để cung cấp thuốc cho nhà tù La Mesa. Hồi đó La Mesa là một địa ngục khét tiếng với cảnh các trùm ma túy trị vì khi hàng trăm đàn em của chúng phải sống giữa những bầy chuột bẩn thỉu trong những khu lạnh lẽo đầy nước thải, không giường ngủ, thiếu thực phẩm. Các tên cai ngục còn góp thêm vào cái cảnh địa ngục ấy với các cuộc thẩm vấn tàn nhẫn và những khủng bố tinh thần. Cô đã bị ám ảnh về tình cảnh của các tù nhân, không thể ngừng suy nghĩ về họ. Cô bắt đầu đến thăm nhà tù này một cách thường xuyên hơn từ đó, mang theo một xe đầy thuốc thang, đồ ăn và quần áo để giúp vật chất và tinh thần cho cả tù nhân và canh ngục.

Năm 1969, cô Mary nằm mơ thấy mình là một tử tội đang được chuẩn bị đưa ra xử tử. Đột nhiên, Chúa Giêsu hiện ra và đề nghị xin chết thay cho cô. Cô Mary từ chối. Bẹo vào má của Chúa, cô nói rằng cô sẽ không bao giờ bỏ Chúa nữa dù cho bất cứ sự gì xảy đến cho cô. Ơn thánh đã đến giúp cô.

Sau giấc mơ này, Brenner ly dị người chồng thứ hai và quyết định cống hiến cuộc đời mình cho Giáo Hội. Mary xin tu rất nhiều dòng nhưng không dòng nào chấp nhận vì đã ly dị hai lần và nhiều năm rối ren, không được xưng tội rước lễ mà lại lớn tuổi.

Không nản lòng, Lúc 50 tuổi, bà đã tự 'tuyên khấn' một mình sống cuộc đời một 'nữ tu' và tự may lấy áo dòng cho mình. Bà đổi tên là Antonia Brenner để tưởng nhớ công đức của cha Anthony Brouwers.

Năm 1977, lúc 51 tuổi, bà đã rời khỏi căn nhà của mình ở Ventura, California, đóng cửa cơ sở kinh doanh, đến ở trong nhà tù La Mesa trong trại 500 tù nhân nữ; tù nhân nam gồm 7500 người nữa. Cô tự giam mình sống bên trong nhà tù, mỗi sáng cũng dự điểm danh với họ. Về sau, họ đã dành cho cô một căn hộ rộng 10'x10' (3x3m).

Sau 18 tháng phục vụ nhà tù, Giáo Hội đã lưu ý đến công việc của bà và Giám mục Tijuana lúc đó là Juan Jesus Posadas, đã ghi tên bà vào Dòng Ba Mercedarian (dòng chuyên lo việc mua chuộc tự do cho người nô lệ) và xin phép lành toà thánh của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cho bà.

Trong vòng 30 năm, bà đã làm thay đổi không khí của nhà tù này. Mẹ làm mọi việc, kiếm tiền cung cấp cho tù nhân thiếu thốn, thuốc thang, quần áo. Mặc dù sức khỏe yếu kém, Mẹ Antonia thăm người cùi, chôn cất kẻ chết không thừa nhận, giúp khuyên bảo tinh thần cai tù tàn bạo, và dẹp yên cuộc nổi loạn của các tù nhân vì điều kiện sống khủng khiếp của họ. Mẹ hướng dẫn cầu nguyện, tắm rửa xác chết. Mẹ nói Mẹ phải ở với họ đến nửa đêm để xem có ai bị bệnh tật, tai nạn. Người con gái kể khi đến thăm Mẹ đang nói truyện thì súng nổ, đạn bay khắp chốn và ghim cả vào tường. Nhưng Mẹ vội lao mình vào giữa tiếng súng nổ.

Nhiều tù nhân còn nhớ dịp Hallowen 1994, Mẹ Antonia đi ngay vào giữa một cuộc nổi loạn, súng đang nổ, đạn đang bay và khói cay mờ mịt, thiêu hủy một phần nhà tù. Nhưng khi bọn tù và cảnh sát trông thấy Mẹ không nao núng trong chiếc áo dòng. Mẹ đã hô hào tù nhân buông súng và cuộc đấu súng bỗng nhiên ngừng lại. Mẹ đã thuyết phục nhà cầm quyền để không một tù nhân nào bị phạt về vụ cướp súng nổi loạn này.

Sau vài năm, các giám mục của Tijuana (Mexico) và San Diego (Mỹ) đã công nhận các công việc của Mẹ là những công việc mục vụ.

Madre Antonia đã thuyết phục nhiều bác sĩ và nha sĩ, tổ chức các cuộc khám miễn phí, nhiều lò bánh địa phương bổ sung khẩu phần ít ỏi của nhà tù, thu nhặt những bồn cầu vất đi từ các bãi rác để thiết trí trong nhà tù. Mẹ tổ chức những buổi cầu nguyện giữa tù nhân và cai ngục và làm quen với các gia

đình của họ.

Trong cuộc phỏng vấn với tờ Times, Mẹ Antonia cho biết các tù nhân cần thiết *"phải chấp nhận rằng họ đã làm sai quấy. Họ phải lãnh lấy hậu quả. Họ phải cảm thấy đau đớn... nhưng tôi yêu họ da riết."*

Dựa vào luật pháp Mexico, Mẹ quyên tiền để nộp tiền phạt cho những người phạm tội nhỏ khỏi phải ở tù và Mẹ cùng đi hầu toà với các tội nhân để ngăn ngừa tình trạng quan toà phân biệt đối xử giữa giầu và nghèo.

Sống và làm việc với hai thái cực, tội phạm và luật pháp, Mẹ Antonia đã giữ một vai trò rất tế nhị. Có lần, Mẹ bắt gặp một con dao trong nhà tù, Mẹ đã đem nộp cho cai tù theo luật nhà tù. Ban cai tù đòi Mẹ phải nói cho biết nơi thấy dao và tên của tù nhân, Mẹ thẳng thắn trả lời là Mẹ giúp nhà tù và Ban quản trị chứ không phải là gián điệp của ban cai tù.

Mẹ từng lên tiếng chống lại việc đánh đập và tra tấn tù nhân. Nhưng khi thi hành nhiệm vụ mà bị tai nạn Mẹ cũng đã tìm đến và gây quỹ giúp cho gia đình nạn nhân.

Công việc của Mẹ Antonia đã được nhìn nhận và nhiều ca ngợi từ Tổng thống Vicente Fox của Mexico và Tổng thống Ronald Reagan của Mỹ. Mẹ Têrêsa Calcutta đã tới thăm Mẹ Antonia tại Tijuana năm 1991. Cuộc đời của Mẹ Antonia đã viết thành sách có tên là The Prison Angel (Thiên thần nhà lao) do hai nhà báo đoạt giải Pulitzer là Mary Jordan và Kevin Sullivan. Đại học San Diego trao tặng Mẹ Antonia nhận giải hòa bình Abbey về gương can đảm và lương tâm. Con đường bên ngoài nhà tù được đổi từ tên Los Chicco thành "Madre Antonia " trong tháng 11 năm 2007.

Hiện nay Mẹ có 7 người con còn sống với rất nhiều cháu. Mẹ Antonia vẫn thường xuyên liên lạc với các con của mình, và nhiều người đã đến thăm Mẹ tại La Mesa.

Mẹ Antonia qua đời ở tuổi 86 sau nhiều tháng sức khoẻ suy giảm, tại nhà dòng Tijuana mà Mẹ sáng lập.

Các Gia Đình Thánh

Cả cha mẹ lẫn con cái là những vị thánh của Giáo Hội

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh

Lâu Đài Tình Ái của một người vợ: xác thân khổ hạnh trong xa hoa ngọc ngà

(tiếp theo)

Vào năm 1221, nàng Elizabeth 14 tuổi đã chính thức thành hôn với Lãnh Chúa Louis IV, và đôi uyên ương đã sống tuần trăng mật ở Hung Gia Lợi, nơi bấy giờ nàng mới hay biết về cái chết thê thảm của mẹ mình.

Đời sống hôn nhân của cặp vợ chồng vương giả trẻ trung này rất hạnh phúc. Cho dù đã là vợ chồng, cả hai vẫn gọi nhau là anh em như tình ruột thịt, vì cả hai từ nhỏ đã được nuôi dưỡng bởi cùng một bà mẹ là Sophia. Nàng là một người vợ rất nồng nàn và đầy tình cảm, khao khát yêu thương và sống mật thiết. Nàng không lúc nào ngơi chiều chuộng chồng bằng việc trang sức và phục sức một cách duyên dáng đáng yêu trước mặt chồng. Khi chàng đi đâu xa về, nàng chạy ra đón chàng, hết sức hân hoan ôm lấy chàng và không ngớt hôn chàng nhiều lần.

Nàng đã cho biết về việc nàng trang điểm một cách diễm lệ để nghênh đón chồng nàng mỗi khi chàng đi đâu xa về như thế này: "Tôi muốn trang điểm bản thân mình, không phải vì niềm kiêu hãnh thế gian, nhưng chỉ vì mến yêu Thiên Chúa, nhưng trang điểm một cách thích đáng để chồng tôi khỏi phạm tội nếu chàng không hài lòng về tôi cách nào. Chỉ để cho chàng yêu thương tôi trong Chúa, bằng một niềm cảm xúc phu thê thanh tịnh, nhờ đó chúng tôi cũng hy vọng được hưởng sự sống đời đời bởi Đấng đã thánh hóa luật hôn nhân".

Về phần người chồng của nàng, một con người giầu sang quyền quí, một vị thế rất dễ sống bê tha hoang đường, nhất là về tình cảm. Thế nhưng, bất cứ khi nào những bạn bè hiệp sĩ khác của chàng xúi giục chàng bất trung với vợ chàng, chàng dứt khoát bác bỏ ngay ý tưởng bất chính ấy. Có lần chàng đã tuyên bố rằng: "Mặc kệ ai nói gì thì nói, nhưng tôi xin nói thẳng thế này: Elizabeth là người vợ rất thân thương của tôi, và tôi không còn gì quí hơn trên trái đất này".

Ngoài ra, ngoài việc triệt để trung thành với vợ, người chồng dễ thương này của nàng, hơn thế nữa, còn để cho vợ mình được sống đạo theo lòng đạo đức của nàng và làm việc bác ái theo lòng quảng đại của nàng. Chẳng hạn khi nàng thức dậy vào ban đêm để đi cầu nguyện, chàng giả vờ như ngủ say như chẳng hay biết gì; mặc dù có những lần chàng thường xiết chặt lấy tay của nàng mà nói: "Muội yêu (dear sister), thanh thản đi mà; hãy nằm xuống nghỉ ngơi một chút". Hay khi nghe thấy nàng như phung phí gia tài cho người nghèo khổ, chàng đáp lại rằng: *"Hãy để cho nàng làm việc thiện và dâng bất cứ điều gì nàng có thể cho Thiên Chúa!"*

Đối với Elizabeth, đôi khi nàng cảm thấy bối rối làm sao ấy trong việc làm sao để vừa yêu thương chiều chồng vừa phải trọn vẹn thuộc về một mình Thiên Chúa mà thôi. Có lần nàng đã nói với các người tỳ nữ của mình rằng nàng cần phải nguyện kinh đêm "để giữ vững một tình yêu quá độ đối với chồng của tôi". Thậm chí đã có những lần nàng tỏ ra hối tiếc về việc lập gia đình của mình và không thể chết đi như là một người trinh nữ.

Hai vợ chồng nàng sống yêu thương gắn bó với nhau tới độ, nếu có thể được, bao giờ nàng cũng đi công vụ xa nhà với chồng, dù có vất vả xa xôi vì đường dài, vì khí hậu thất thường v.v... Tuy nhiên, những lúc vắng chồng, nàng đã giành nhiều giờ về đêm để canh thức và cầu nguyện. Trong những lúc ấy, nàng không mặc trang phục gấm vóc lụa là, mà là thứ trang phục của một bà góa. Nàng mặc áo nhặm trong mình. Thậm chí nàng cứ mặc như thế ở bên trong các thứ trang phục ngọc ngà. Nhưng khi nghênh đón chồng về nàng bao giờ cũng trang điểm duyên dáng trở lại.

(còn tiếp)

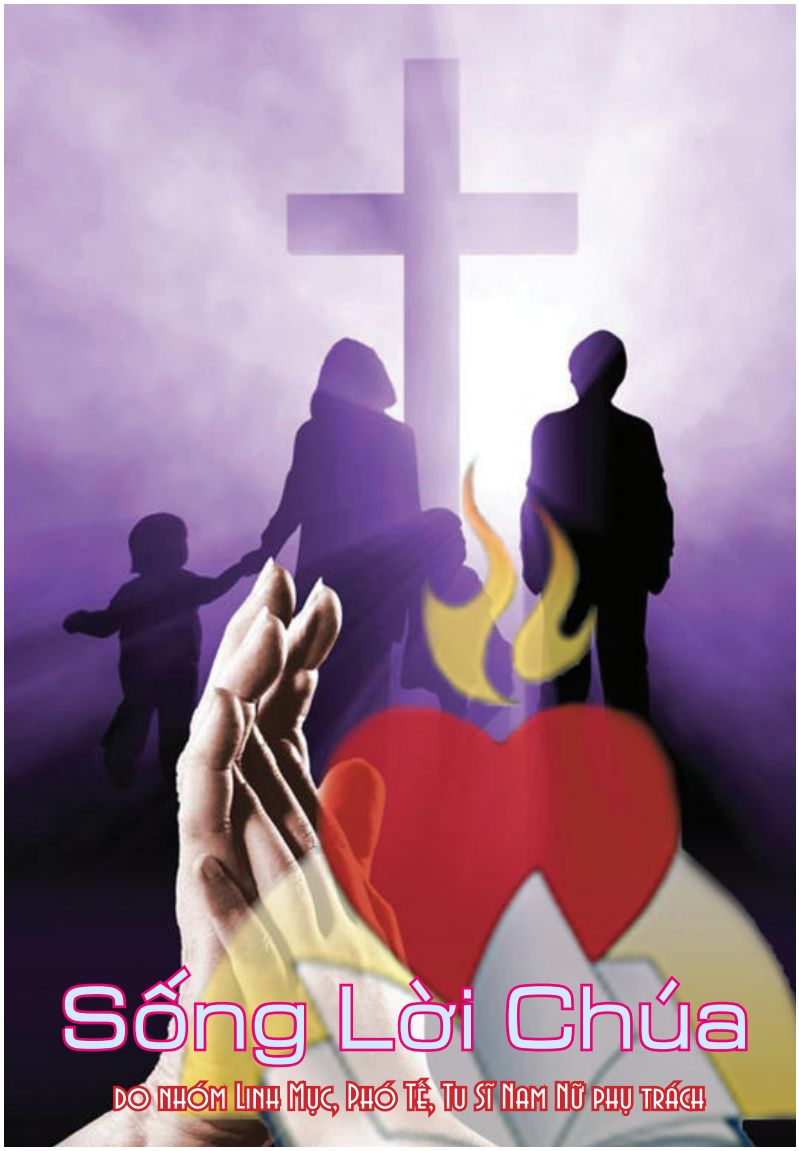

CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH C 1-5-2016
"Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy" (Ga 14, 23- 29)

Tướng Cariolan bỏ thành Rôma đi theo địch quân vì những người đồng hương ngược đãi ông. Để trả thù, ông đẫn một đội quân tinh nhuệ vây hãm thành. Thành Rôma cử đoàn nghị sĩ, các tăng lữ đi thương thuyết. Tất cả đều bị từ chối. Cuối cùng người ta nại đến mẹ ông. Nhìn thấy mẹ già từ xa, ông chạy ra ôm chầm lấy. Người mẹ nài xin ông tha cho dân thành. Ông đáp: "Vì mẹ, con sẽ lui binh".

Yêu thương không chỉ thuần túy là tình cảm, nhưng còn là thể hiện một hành động cụ thể. Luôn giữ trong con tim và khối óc những hình ảnh, lời nói cũng như việc làm và rắp tâm thực hành những điều người mình thương yêu mong muốn. Cũng vậy, ai yêu mến Chúa thì giữ và thực hành Lời Chúa. Nếu không thì chỉ là những lời nói yêu mến trên môi trên miệng mà không đi vào đời sống cụ thể.

Trước lúc ra đi về với Chúa Cha, Đức Giêsu mời gọi các môn đệ ghi nhớ và thực thi điều răn của Người đó là: Yêu Thương. Người hứa sẽ ban Đấng Bảo Trợ để nhắc nhở các ông những điều Người đã dạy. Chính Đấng ấy đã thổi hơi sự sống và ban tình yêu, đồng thời cũng luôn nhắc nhở về tình yêu mà Thiên Chúa dành cho con người. Nhờ đó, chúng ta biết sống tình yêu giữa cộng đồng nhân loại.

Yêu Chúa một cách cụ thể nhất là sống theo Tin Mừng, mà Tin Mừng mời gọi sống yêu thương. Yêu thương là kiến tạo hòa bình, kiến tạo niềm vui và bình an cho anh chị em mình. Người ta không thể nói: "Tôi yêu anh, yêu chị… nên tôi sẽ luôn làm cho anh, cho chị cảm thấy bất an"… Điều đó thật phi lý.

Đức Giêsu vẫn nói với chúng ta hàng ngày qua Lời của Ngài, như xưa Người đã nói với các Tông đồ: "Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ Lời Thầy; Cha Thầy và Thầy sẽ đến ở trong người ấy". Vì vậy, chúng ta là Kitô hữu, chúng ta hãy lắng nghe và đáp trả lời tình yêu của Chúa bằng việc tuân giữ và thực thi giới luật của Người, là: MẾN CHÚA - YÊU NGƯỜI.

Vì đây là thước đo lòng yêu mến của chúng ta đối với Chúa. Chúng ta sẽ là kẻ không yêu mến Chúa khi chúng ta thực hiện không đủ tiêu chuẩn như lời Chúa dạy. Chúng ta sẽ là người phản bội Chúa, nếu chúng ta tránh né, coi thường hay lười biếng trong những việc phụng thờ Chúa và phục vụ tha nhân. Nếu chúng ta nói yêu mến Chúa mà không tuân giữ lời Chúa, thì có khác gì đứa con gọi dạ bảo vâng, nhưng lại làm sai lời cha mẹ dạy bảo. Đó là thứ tình yêu giả hình, giả bộ, là thứ tình yêu trên đầu môi chót lưỡi.

Tình yêu phải được thử thách, phải được chứng nghiệm bằng việc làm… Vì thế, yêu Chúa là thực hành lời Chúa trong mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh.

Trong nhà thờ, lúc ở nhà. Nơi chợ búa, hay trong công sở. Ngoài đường phố hay chốn đồng quê… Khi vui, lúc buồn. Khi thành công hay thất bại… Tất cả trong mọi sự chúng ta đều có thể thực hiện tinh thần Lời Chúa. Nếu như mọi người đều thành tâm sống Lời Chúa thì nhân loại này sẽ nên tốt đẹp dường bao. Nhưng rất tiếc, lời Chúa dạy: "Các con hãy yêu thương nhau", chúng ta chưa thực hành đến nơi đến chốn, nên nhân loại còn mãi chìm trong đau khổ, hận thù, chiến tranh, bất công và bạo loạn v.v...

Lạy Chúa, xin tuôn đổ tình yêu Chúa vào lòng chúng con, để chúng con biết cư xử tử tế với mọi người như Chúa hằng yêu thương ấp ủ chúng con. Amen.

GM Lệ Tâm

Lễ Chúa Lên Trời C 08-05-2016
Đường về Thiên Quốc (Lc 24:46-53)

Hôm nay hợp với toàn thể Giáo Hội chúng ta hân hoan mừng lễ Chúa Lên Trời, để nhắc nhở chúng ta ý thức cuộc đời là một hành trình mà chúng ta đang trên đường trở về Thiên Quốc. Vậy niềm tin vào sự Phục Sinh và Lên Trời của Chúa Kitô có ảnh hưởng gì đến cuộc đời chúng ta? Hành trang nào mà chúng ta cần có trong cuộc hành trình này? Đâu là lối về Thiên Quốc và ai là người đồng hành với chúng ta? Hy vọng Lời Chúa trong các bài đọc hôm nay giúp ta suy nghĩ và có những cái nhìn đúng đắn về niềm tin của mình.

Ý nghĩa sự Phục Sinh và Lên Trời của Đức Kitô trên cuộc đời chúng ta

Qua kinh nghiệm thiêng liêng, nhiều người cảm nghiệm cuộc sống là món quà quý nhất mà Thiên Chúa ban tặng cho con người. Tuy nhiên không phải ai cũng cảm thấy hạnh phúc trong cuộc đời khi họ đụng chạm với đau khổ, khó khăn, thử thách và sự chết. Như Đức Phật nói: "Đời là bể khổ" và nhạc sĩ Lam Phương cũng diễn tả trong một bài hát: "Đời là vạn ngày sầu, biết tìm vui chốn nào?" Đành rằng ta không phủ nhận, đời là bể khổ, là thung lũng nước mắt đầy sầu cay, thế mà ai cũng muốn sống và sợ chết. Dù sống nghèo, sống khổ con người vẫn muốn sống. Những người giầu có càng sợ chết; do đó dù vật vã trên giường bệnh lâu năm họ vẫn ham sống sợ chết và tìm mọi cách chữa trị để lánh mặt thần chết. Với những tiến bộ về khoa học về ngành y tế, con người có thể khám phá ra những phương cách để phòng bệnh, trị bệnh, và đặc biệt là chữa nhiều căn bệnh nan y mà những thời đại trước không thể. Tuy nhiên, đứng trước cái chết, mọi khoa học kỹ thuật của con người đều bó tay. Niềm tin Kitô Giáo giúp ta xác tín chỉ có Thiên Chúa là Đấng có thể trao ban cuộc sống và lấy đi mạng sống; và các tiến bộ của khoa học cùng tiến trình thăng tiến của con người không nằm ngoài vòng ân sủng của Thiên Chúa, Đấng trao ban trí khôn cho con người tìm kiếm và thăng tiến cho cuộc sống, vì Thiên Chúa vẫn mãi dẫn dắt lịch sử của nhân loại và điều khiển vũ trụ trong Thánh Ý của Ngài.

Con người vẫn nghĩ họ có quyền sống và cảm nhận cái chết là cái đáng sợ nhất và cô đơn nhất. Do đó ai cũng muốn sống vui, sống khỏe và có thể là sống đời đời. Thật ra những khát vọng này của con người không hề ngược lại với đức tin Kitô Giáo; tuy nhiên, điều mà con người muốn không phải lúc nào họ cũng có thể thực hiện được, vì con người có nhiều giới hạn trong sự hiểu biết về thế giới và khả năng tạo hạnh phúc cho mình, vì con người không phải là Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa đã mặc khải Thánh Ý tốt lành của Ngài cho chúng ta và chỉ khi con người tin vào tình yêu của Thiên Chúa thì họ mới khám phá rằng Thiên Chúa rất muốn chia sẻ cuộc sống và hạnh phúc đời đời cho chúng ta. Tuy nhiên, cuộc sống và hạnh phúc thần linh này có lẽ

không loại bỏ đau khổ, nước mắt và sự chết; điều quan trọng là khả năng chúng ta tìm thấy tình yêu trong đau khổ, niềm vui trong nước mắt và sự sống trong cái chết. Cái chết sẽ đến với mỗi người vào thời hẹn riêng tư của người đó với Thiên Chúa và cuộc sống dương thế là một hành trình khám phá ra cho những hành trang mà họ chuẩn bị cho chuyến đi về nơi vĩnh hằng.

Hành trang của niềm tin trên con đường hy vọng vào đất hứa

Qua bài đọc 1 trong sách Tông Đồ Công Vụ (Cv 1:1-11), Thánh Luca tường thuật lại cuộc trò chuyện giữa Chúa Giêsu và các môn đệ trước khi Ngài về trời để minh chứng cho các ông và chúng ta, cái chết không có tiếng nói cuối cùng. Mang kiếp con người, chính Con Thiên Chúa cũng nếm được những khó khăn, đau khổ và sự chết. Chính vì yêu mà Ngài đã chấp nhận thân phận tôi đòi, đón nhận cái chết trong khiêm tốn để bước qua sự chết và đi tới sự sống trường cửu. Tuy nhiên, để đi từ sự sống tự nhiên tới sự sống thiêng liêng, con người được mời gọi để được tái sinh trong Thánh Thần, được trở nên con cái Thiên Chúa, ngõ hầu thừa hưởng sự sống Thần Linh và trở nên nhân chứng cho Tin Mừng cứu độ của Con Thiên Chúa. Do đó để được cuộc sống của Thiên Chúa, chúng ta cần phải tin vào sự sống mà Chúa Kitô Phục Sinh ban cho chúng ta vì Ngài đã chiến thắng tội lỗi và sự chết để dẫn chúng ta vào nơi vĩnh hằng.

Qua bài đọc 2 trong thư gửi cho tín hữu Ephêsô (Ep 1:17-23), Thánh Phaolô kêu mời các tín hữu cũng như chúng ta tiếp tục trông cậy vào ơn Chúa, vào sức mạnh của Ngài để tiếp tục sống và làm chứng cho quyền lực của Chúa trên thế giới và trong cuộc đời của chúng ta. Đứng trước những thách đố của cuộc sống, trên những hành trình mệt mỏi, trong những cuộc chiến đấu cho chính nghĩa, nhiều người chúng ta cảm thấy chán nản, tuyệt vọng khi thấy những sự ác vẫn hoành hành, chiến tranh bạo lực trải dài trong suốt lịch sử của con người qua các thời đại. Hậu quả là nhiều người bỏ đạo, bỏ niềm tin chạy theo những hứa hẹn ngắn ngủi và tạm thời để gắn bó với tiền tài, đam mê và danh vọng, rồi đánh mất định hướng cho cuộc đời. Người nghèo vẫn nghèo, người khổ vẫn khổ, kẻ giầu càng làm giầu thêm, còn kẻ ác dùng bạo lực để chiếm hữu những gì họ muốn. Nhiều khi niềm tin của chúng ta chao đảo, muốn gào lên Thiên Chúa ở đâu! Công bằng và sự thật dường như đã bị đánh bại. Thánh Phaolô tha thiết cầu khẩn cho chúng ta nhận ra ơn mặc khải và nhận biết ân sủng trong Đức Kitô và giúp chúng ta trông cậy vào ơn Thiên Chúa kêu gọi để xác tín rằng gia nghiệp phong phú và vinh quang mà Thiên Chúa đã dành cho các thánh và cho chính chúng ta đang chờ đợi chúng ta nơi Thiên Quốc.

Trong bài Tin Mừng (Lc 24:46-53), Thánh Luca trình thuật ngắn gọn cuộc gặp gỡ cuối cùng của Đức Kitô với các môn đệ. Ngài mời gọi các ông kiên trì làm chứng cho cuộc chiến đấu gian khổ và sự phục sinh vinh hiển của Ngài. “Như đã ghi chép là Đức Kitô phải chịu khổ hình và ngày thứ ba từ cõi chết sống lại, và nhân danh Người mà rao giảng việc sám hối và ơn tha tội trong mọi dân. Các con là nhân chứng những sự việc ấy. Thầy sẽ sai đến với các con Đấng Cha Thầy đã hứa.” Tại sao Chúa Kitô Phục Sinh nhắc tới những quá khứ đau thương của Ngài liên quan tới việc sám hối và ơn tha tội? Thưa vì đó là cái giá mà Ngài phải trả để mang ơn cứu độ đời đời cho chúng ta. Nếu cái giá của sự bất tuân của ông bà nguyên tổ đã phạm là sự chết, thì sự vâng lời chịu chết của Chúa Giêsu tạo nên sự sống thần linh và đời đời cho những kẻ tin và biết trông cậy vào ơn cứu độ. Tuy nhiên, Thiên Chúa không hoạt động một mình, mà Ngài luôn mời gọi mọi người tội lỗi yếu hèn như các môn đệ và chúng ta làm chứng cho Tin Mừng cứu độ của Ngài qua việc sám hối và đón nhận ơn tha tội. Do đó khi gặp những bắt bớ, đau khổ và thập giá là lúc người môn đệ của Chúa học được bài học kiên trì, để thắng không kiêu, thua không nản, nhưng luôn tin tưởng thập giá đưa tới vinh quang, là tự do chọn lựa đi vào cửa hẹp của việc từ bỏ bản thân mà vác thập giá để theo Chúa Kitô đấng là đường, là chân lý và là sự sống đời đời.

Lối về Thiên Quốc và những người cùng đồng hành

Tiếp theo, chúng ta tự hỏi đâu là lối về Thiên Quốc và ai là người đồng hành với chúng ta? Là người đã từng trải nghiệm trong kiếp sống làm người, Đức Kitô hiểu rất rõ những vất vả và đau thương của kiếp người vì như Thánh Phaolô nói: Đức Kitô đã trải qua mọi thử thách đau khổ của cuộc sống ngoại trừ tội lỗi, để có thể hiểu và thông cảm với những yếu hèn của chúng ta. Chính Ngài cũng đã chiến đấu và chiến thắng mọi ác thần và sau khi từ cõi chết sống lại, Ngài đã ngự bên hữu Đức Chúa Cha, được tôn vinh với quyền năng siêu việt - vượt trên các Lãnh thần, Quyền thần, Dũng thần, và

Quản thần (bài đọc II), để chuyển cầu cho chúng ta. Ngài biết sự giới hạn của các môn đệ mình nên cặn kẽ căn dặn: *"Các con hãy ở lại trong thành cho đến khi mặc lấy quyền lực từ trên cao ban xuống."* Phúc Âm nói tiếp: *"Người giơ tay chúc lành cho các ông, và đang khi chúc lành, thì Người rời khỏi các ông và được đem lên trời* (bài Tin Mừng)."

Trong cuốn sách Chúa Giêsu thành Narazeth, ĐTC Biển Đức XVI chia sẻ suy niệm về Chúa Lên Trời như sau: *"Đức Giêsu giã biệt không đi vào một tinh tú nào xa xôi. Người bước vào sự hiệp thông đầy quyền lực và sự sống với Thiên Chúa hằng sống, đi vào siêu không gian của Thiên Chúa. Người luôn hiện diện nơi chúng ta và cho chúng ta. 'Thầy ra đi và đến cùng anh em (Ga 14:28).' Việc ra đi của Người chính là việc Người đến, một cách thức gần gũi và mới mẻ, một sự hiện diện thường trực tạo nên niềm vui trong tâm hồn các ông. Vì sự hiện diện bên Chúa Cha, nên Người không xa chúng ta, nhưng rất gần gũi với chúng ta. 'Sự thăng thiên' giúp cho chúng ta hiểu từ đây không một quyền năng nào có thể cầm giữ Ngài vì quyền năng Ngài vượt quá không gian, nên Người không hiện diện một nơi, nhưng hiện diện ở bất cứ nơi nào xuyên qua lịch sử và Ngài luôn ở bên chúng ta."*

Đức Biển Đức viết tiếp: *"Đức Kitô muốn các môn đệ hiểu được Ngài luôn hiện diện gần gũi với các môn đệ ngay cả trong cuộc đời trần thế được diễn tả qua Tin Mừng Mác-cô (Mc 6:45-52). Sau phép lạ hóa bánh, Chúa ra lệnh cho các môn đệ xuống thuyền đi trước Người sang bờ bên kia rồi Người 'lên núi' cầu nguyện. Các môn đệ lẻ loi trên thuyền. Một ngọn gió chướng, biển xáo động. Các môn đệ lo sợ vì sóng mạnh và bão tố. Chúa xem ra ở rất xa, đang cầu nguyện trên núi. Nhưng vì Người bên cạnh Chúa Cha, nên đã thấy họ. Và vì thấy họ, Người đến với họ khi đi trên mặt biển, Người bước lên thuyền với họ, và giúp họ đi đến đích. Đó là hình ảnh nói lên sự gần gũi của Đức Kitô cho Giáo Hội thời nay. Chúa ở 'trên núi' của Thiên Chúa Cha, vì thế, Người nhìn thấy chúng ta; vì thế bất cứ lúc nào Người vẫn có thể bước lên thuyền của cuộc sống chúng ta. Ngày hôm nay con thuyền của Giáo Hội đi ngược gió lịch sử, vượt qua đại dương bị lay động của thời gian. Thường người ta có cảm nghĩ, thuyền này sẽ chìm. Nhưng chúa hiện diện ngay lúc cần thiết. 'Thầy ra đi và đến cùng anh em (Ga 14:28).' Phải Đức Kitô và Thánh Thần luôn đồng hành với Giáo Hội và với chúng ta, chúng ta không bao giờ lẻ loi trong cuộc hành trình tiến về quê trời."*

Lạy Chúa Giêsu Tử Giá và Phục Sinh, hôm nay Chúa về Trời để nhắc nhở chúng con về quê hương thật của chúng con là quê Trời. Xin cho chúng con có tấm lòng siêu thoát để khi sống những thực tại trần thế, chúng con không quên đường về quê Trời. Xin cho chúng con có một niềm tin kiên vững để vượt qua mọi gian nan thử thách, để luôn hy vọng vào tình thương và sự dẫn dắt của ơn thánh và tin rằng chính Ngài là con đường, chính Ngài là sự sống trường cửu và chính lời Ngài là lời chân lý giúp chúng con biết sự thật về chính mình và biết rằng Thiên Chúa là người cha rất tốt lành luôn yêu thương và chờ đợi chúng con ở quê Trời. Amen.

Sơ Eileen Thu Phượng, CMR

Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống C 15-5-2016
Lạy Chúa Thánh Thần, xin ngự đến! (Ga 20:19-23)

Biến cố Chúa Thánh Thần hiện xuống xảy ra trong ngày Lễ Ngũ Tuần được sách Tông Đồ Công Vụ ghi lại: "khi đến ngày Lễ Ngũ Tuần, tất cả các tông đồ đều tề tựu một nơi, bỗng từ trời phát ra tiếng động như tiếng gió mạnh thổi đến, lùa vào đầy nhà nơi họ đang xum họp. Lại có những lưỡi như thể bằng lửa xuất hiện và đậu rải rắc trên từng người. Hết thảy mọi người được tràn đầy Chúa Thánh Thần..."

Lễ Ngũ Tuần là một trong ba đại lễ của người Do Thái, bắt đầu từ lễ Tạ Ơn từ xưa để cảm tạ Chúa về vụ mùa màng năm sắp sửa được thu hoạch. Sau này một ý nghĩa nữa được thêm vào ngày lễ này đó chính là việc tưởng nhớ việc Thiên Chúa ban lề luật cho Môisê trên núi Sinai. Lễ này được cử hành 50 ngày sau lễ Vượt Qua. Dịp lễ này, nhiều người Do Thái vẫn giữ tập tục tốt lành là trở về Giêrusalem để thờ phượng Thiên Chúa trong đền thờ.

Thánh sử Gioan ghi lại lời Chúa Kitô trong bài Tin Mừng phụng vụ Chúa Nhật Hiện Xuống hôm nay: "Người thổi hơi trên họ. Tất cả được tràn đầy Thánh Thần". Những ơn chúng ta có thể hiểu là Khôn Ngoan, Thông Hiểu, Minh Luận, Chỉ Giáo, Sùng Hiếu, Can Đảm và Kính Sợ Chúa.

Giáo lý Công Giáo dạy: Ơn Khôn Ngoan giúp ta gắn bó với Thiên Chúa, nguồn hạnh phúc đích thực. Ơn Thông Hiểu ban cho ta sự hiểu biết sâu xa các chân lý đức tin. Ơn Minh Luận giúp ta phán đoán các giá trị của các thụ tạo theo ánh sáng đức tin. Ơn Chỉ Giáo ban cho ta biết chọn lựa con đường nào hợp ý Chúa hơn cả và ngoan ngoãn để cho Chúa hướng dẫn. Ơn Sùng Hiếu ban cho ta lòng tôn thờ Thiên Chúa với tinh thần con thảo và liên hệ với mọi người như con cái cùng một Cha trên trời. Ơn Can Đảm giúp ta vượt thắng mọi khó khăn hoặc chịu đựng đau khổ bằng sức mạnh Chúa ban, nhận ra Thánh Ý Chúa, vượt thoát ra những cảm tình chóng qua. Ơn Kính Sợ Thiên Chúa giúp ta tránh tội và loại bỏ sự quyến luyến của cải trần thế khi nó làm mất lòng tôn kính, yêu mến Chúa.

Trong Ngày Lễ Hiện Xuống, Chúa Thánh Thần đã biến đổi những Tông Đồ từ những con người sợ sệt thành can đảm, từ những con người yếu đuối thành mạnh mẽ, và từ những con người rụt rè thành mạnh dạn. Chính sức mạnh Chúa Thánh Thần đã thôi thúc các tông đồ rút lui ra khỏi nơi trú ẩn vì sợ người Do Thái để mở cửa bước ra, tiếp cận với thế giới bên ngoài, hân hoan làm chứng cho Đức Kitô và loan báo Tin Mừng cho mọi dân tộc. Nhưng không chỉ riêng cho các tông đồ mà cho tất cả những ai tin vào Chúa Kitô đều có nhiệm vụ làm chứng cho Chúa Kitô, Ngài đã chết nhưng đã sống lại, như lời Thánh Phêrô trong sách Tông Đồ Công Vụ: "Thiên Chúa phán, trong những ngày đó, ta cũng đổ Thần Khí Ta trên tôi tớ nam nữ của Ta, và chúng sẽ trở thành ngôn sứ" (TĐCV 2.18).

Khi nhận lãnh Bí Tích Thêm Sức, chúng ta đã đón nhận một Lễ Hiện Xuống cho riêng mình. Đó là một ơn gọi và dấu hiệu của sự trưởng thành tâm linh. Từ đó, chúng ta được kêu mời để làm chứng nhân cho Chúa Kitô và cho Tin Mừng.

Mong rằng hạt giống đức tin chúng ta lãnh nhận ngày rửa tội, ơn huệ Chúa Thánh Thần ngày thêm sức và từng ngày trong cuộc sống, không được cất dấu trong lòng mà phải được đem ra thực hành, gieo vãi, ngõ hầu những hạt giống đó được sinh sôi, nảy nở, hạt 100 hạt 80 và hạt 50 (Mt. 13:8) để sinh ích cho mình và các linh hồn.

Xin Đức Mẹ, Đấng trước ngày Lễ Ngũ Tuần đã hiện diện trong nhà Tiệc Ly, giúp các tông đồ dọn tâm hồn đón nhận ơn Chúa Thánh Thần, cũng sửa dọn tâm hồn chúng ta được trong sạch và sốt mến, để Chúa Thánh Thần ngự đến và đổ tràn trong tâm hồn chúng ta những ơn thánh cao quí của Ngài!

Lm. Inhaxiô M. Hải Dương, CMC

Lễ Chúa Ba Ngôi C 22-5-2016
Biết Chúa và Yêu Chúa (Ga 16:12-15)

Kính thưa anh chị em,

Trong thế giới quanh ta, có biết bao điều lạ lùng, cao cả không thể giải thích đầy đủ hoặc không thể hiểu đến nơi đến chốn được. Lý do đơn giản là vì trí khôn nhân loại chúng ta có giới hạn.

Vậy mà vẫn có ai đó trên hành tinh nhỏ bé như hạt cát giữa vũ trụ rộng lớn mênh mông này; lại không biết thân phận bèo giạt mây trôi của mình, mạng sống nay còn mai mất, bộ não không nhỉnh hơn một cái gáo dừa, chỉ cần va chạm một chút cũng có thể… mất trí hay ra nghễnh ngãng suốt đời…; đang kêu đòi hoàn toàn hiểu biết Thiên Chúa Tối Thượng và những bí nhiệm cao sâu nội tại của Người mà cả hoàn vũ bao la này không thể chứa nổi.

Ai nhất định muốn hiểu rõ Thiên Chúa như Ngài là, Ngài có, thì hãy phong cho kẻ ấy làm Thiên Chúa cho rồi. Rõ là ngạo mạn và ngu dốt! Còn nếu ai nhất định bảo mình giải thích được tường tận về Chúa Ba Ngôi, thì e rằng người ấy thật kiêu căng và khoác lác!

Anh chị em thân mến,

Mầu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi là Mầu nhiệm tối cao và chính cốt của Đức Tin Công Giáo. Mà đã là

Mầu nhiệm cao sâu thì tự sức con người, không ai có thể biết và hiểu. Mầu nhiệm càng cao sâu thì càng phải được Trời cao mạc khải cách uy tín và xác thực.

Cho nên, nếu Chúa Giêsu Kitô không từ Trời xuống tỏ bày cho chúng ta, thì chúng ta không đời nào biết Thiên Chúa Ba Ngôi như thế nào. Thiên Chúa duy nhất nhưng trong Ba ngôi vị riêng biệt; tuy một mà là ba, tuy ba mà là một: Là Cha và Con và Thánh Thần.

Chúng ta được Chúa Kitô cho biết như thế và chúng ta tin như thế, vì dựa vào chính thế giá của chính Ngài là Ngôi Hai Thiên Chúa, từ trong Thiên Chúa mà đến. Ngài yêu thương chúng ta và lấy cái chết để minh chứng Sự thật Lời Ngài mạc khải.

Và rồi, đến lượt Thánh Thần, Ngôi Ba Thiên Chúa đã ban Bẩy nguồn ơn của Ngài chiếu dọi vào tâm trí nhỏ hèn của chúng ta; để bằng những suy luận của phàm nhân được soi sáng, chúng ta phần nào cảm nhận được Mầu nhiệm thánh thiêng vĩ đại ấy, xin nhấn mạnh là cảm nhận phần nào thôi. Và nhờ những minh hoạ cụ thể sau đây, như những phản ánh mờ nhạt, vụng về, thiếu sót…, sẽ tạm giúp chúng ta hiểu thêm chút ít về Chúa Ba Ngôi. Nhưng phải nói nôm na là, chỉ như anh mù đi xem voi vậy:

Trong toán học, nếu ta lấy số 1 để lũy thừa lên 3 lần, chúng ta có mấy? Thưa, chỉ có 1: 1 nhân với 1 nhân với 1, ta cũng chỉ có 1. Trong vật lý học, nước có thể hiện diện ở ba dạng: khi ở thể rắn là nước đá, khi ở thể lỏng là nước thường, khi ở thể khí là hơi nước; cả ba đều là nước. Trong nhiệt học, ngọn lửa thì phát nóng, tỏa sáng và đốt cháy; 3 hoạt động nhưng chỉ 1 ngọn lửa. Trong hình học, một tam giác đều thì hẳn là có ba cạnh hay ba góc bằng nhau. Trong nhạc học, một hợp âm duy nhất rung lên, nhưng gồm ba nốt nhạc chính.

Gần như thế và giống như thế: Một Thiên Chúa duy nhất, Ba Ngôi Vị khác nhau. Đó là đức tin!

Ôi, Mầu nhiệm thay! Gia Đình Thiên Chúa,
Sống hiệp thông chan chứa tình yêu.
Ba Ngôi hiệp nhất huyền siêu,
Ân tình lan tỏa ban nhiều thánh ân.
Vì yêu thương gian trần tội lỗi,
Chúa Cha ban Con Một cứu đời.
Tình Cha bao phủ mọi nơi,
Trao ban Sự Sống của Ngươi cho ta.
Chúa Ngôi Hai thiết tha lửa mến,
Cứu chuộc ta cảm nếm khổ đau.
Lửa tình rực cháy thâm sâu,
Can-vê chiều ấy cúi đầu "Xin Vâng".
Chúa Ngôi Ba thông phần sự sống,
Thánh hóa ta hoạt động kiên trung.
Dù cho gian khổ, khốn cùng,
Ơn Ngài phù trợ oai hùng bước đi.
Dấu Thánh giá (+) sớm chiều ghi nhớ,
Chúa Ba Ngôi bảo trợ đời con.
Nguyện xin lửa mến hồng son,
Nhóm lửa dâng hiến trong con, cho đời.
(Trích thơ Mặc Trầm Cung)

Lm. Nhất Tiến, CMC

Lễ Mình Máu Thánh Chúa C 29-5-2016
Bánh Hóa Nhiều (Lc 9:11-17)

Đức HY Thuận có viết cuốn sách nhỏ tựa đề Năm Chiếc Bánh và Hai Con Cá để tả lại những cố gắng nhỏ bé dâng lên Chúa trong những năm tù đày Cộng Sản để Chúa làm những gì Chúa muốn.

Vì trời đã xế chiều, Nhóm Mười Hai đã nhận định khó khăn và đề ra cách giải quyết rất thực tế: đây là nơi hoang địa, mà người thì quá đông. Lúc đó các tông đồ muốn giải tán dân vì thấy bất lực cung cấp lương thực cho dân. Cách tốt nhất nên giải tán để họ tự giải quyết vấn đề nơi ăn chốn ở. Nhóm Mười Hai đã tỏ ra có ý thức trách nhiệm đối với dân chúng, nhưng Chúa gợi ý và lệnh cho dân ăn. *"Chính anh em hãy cho họ ăn"* (9:13). Các tông đồ nhiệt tình muốn đóng góp tất cả và sẵn sàng đi mua bánh cho dân chúng ... Nhưng Chúa Giêsu ban một lệnh thứ hai: *"Bảo họ ngả mình thành từng nhóm năm mươi"* (9:14).

Sau khi đã "cầm lấy, dâng lời chúc tụng, bẻ ra" bánh và cá, Người trao cho các môn đệ để các ông phân phát cho đám đông. Các môn đệ đã vâng theo

lệnh thứ hai của Chúa, nên giờ đây Chúa Giêsu làm cho các ông có khả năng thực hiện lệnh thứ nhất: cho đám đông ăn.

Đám đông đã được no nê mà các mảnh vụn còn thừa đã được người ta thu lại được mười hai thúng (Lc 9"17). Trong biến cố này, Nhóm Mười Hai không chỉ chứng kiến việc Người làm, mà còn được cộng tác trực tiếp. Các ông đã nhận lệnh cho đám đông ăn (9:13) và các ông đã được Đức Giêsu làm cho có khả năng thực hiện điều đó (9:16).

Chúng ta có thể so sánh với (Lc 22:19) khi Chúa lập Bí tích Thánh Thể với lệnh truyền: *"Đây là Mình Thầy, hiến trao vì anh em; anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy".* Các ông lại nhận và phải cho đi.

Trong tiệc Thánh Thể, Chúa muốn chúng ta phải nghĩ đến nhu cầu của anh em. Có thể chúng ta bất lực, nhưng Chúa sẽ giúp. Mình Máu Chúa còn trao cho chúng ta để chia sẻ, huống nữa là của cải vật chất và tài năng tự nhiên mà Chúa đã đặt trong tay mỗi người. Tại sao chúng ta không chia sẻ những thứ ấy? Chúng ta đừng sợ mất mát thiệt thòi vì như bài Phúc Âm hôm nay cuối cùng còn thu lại được 12 giỏ mảnh vụn?

Hội Thánh ban đầu thấu hiểu bàn ăn của Chúa cũng phải là bàn tiệc huynh đệ, nên khi cử hành mầu nhiệm Thánh Thể, Hội Thánh luôn tổ chức kèm việc chia sẻ nâng đỡ vật chất. Giáo dân Côrintô đã quên phương diện này, nên Phaolô đã phải nhắc lại. Lời Thánh Phaolô hôm nay cũng chất vấn chúng ta, chúng ta sốt sắng tôn thờ Thánh Thể nhưng có biết chia xẻ với nhau một cách thực tế không, để không một ai phải thiếu thốn quá đang khi những người khác thì no đầy? Bao lâu còn có người nghèo đói trên thế giới, thì việc cử hành Thánh Thể của chúng ta chưa hoàn hảo!

Lên tiếng trong Đại hội Thánh Thể tại Cebu năm 2016, ĐHY John Olorunfemi Onaiyehan, TGM giáo phận Abuja, thủ đô Nigeria, đặt câu hỏi cho người tham dự: *"Chúng ta có thể cùng nhau cử hành thánh lễ trong Đại Hội Thánh Thể quốc tế này với tất cả sự hoành tráng và trọng thể, rồi để mỗi người 'bò' về lại những ốc đảo nghèo đói lầm than nơi các khu vực chúng ta, hoặc giàu sang và dửng dưng?"*

ĐHY Onaiyekan nhắc đến Tin Mừng thuật lại 5 ổ bánh và 2 con cá mà Chúa Giêsu làm phép hóa ra nhiều để nuôi 5 ngàn người và còn thừa lại bao nhiêu. Ngài nói: *"Chúa Giêsu chạnh lòng thương và quan tâm đến đám đông dân chúng đang chịu đói, ngài tỏ lòng thương xót và thúc giục các môn đệ hành động."* ĐHY kêu lớn: *"Chúng ta hãy làm một cái gì! Chúng ta đừng nói vấn đề quá lớn, ta không thể nuôi mọi người hoặc điều chúng ta làm chẳng tạo nên sự khác biệt nào. Chúa Giêsu không muốn nghe điều đó. Và Chúa thách thức chúng ta: "Con hãy làm điều nhỏ bé mà con có thể, với tinh thần ngay chính và Thiên Chúa sẽ làm phần còn lại".*

ĐHY TGM Abuja nhận định rằng: *"Phép lạ bánh hóa nhiều có thể tái diễn trên thế giới ngày nay, nếu có những tâm hồn quảng đại nơi các môn đệ của Chúa Giêsu, sẵn sàng chia sẻ những gì họ có với những người đang cần thiếu".*

Lm. Mai Vĩnh Lộc

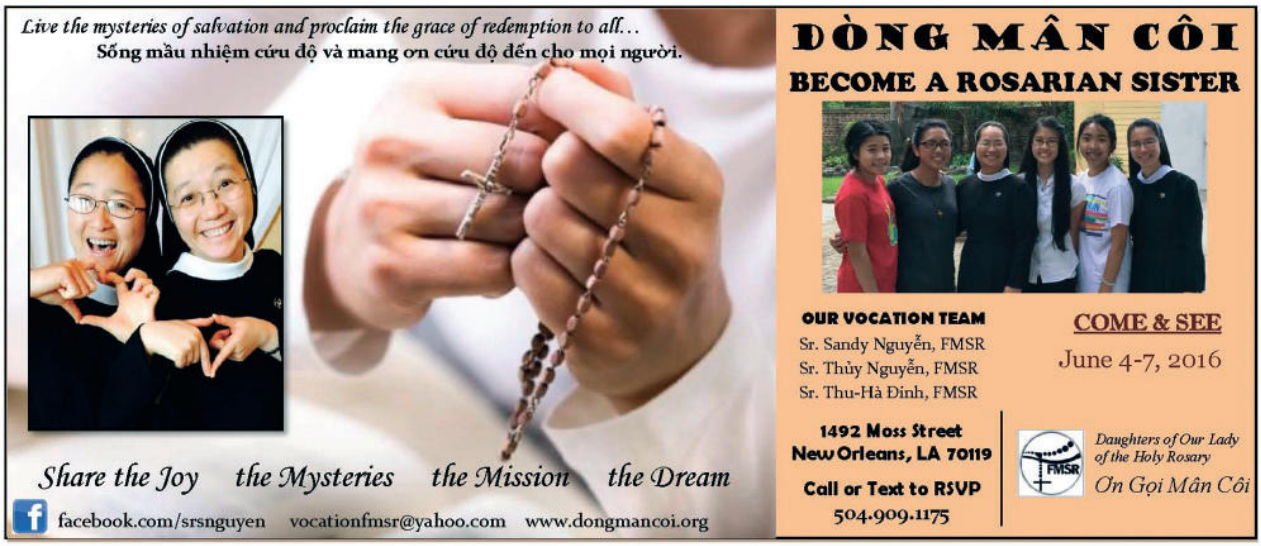

PHIẾU YỂM TRỢ - GIA NHẬP HỘI

HỘI TƯƠNG TRỢ LINH MỤC HƯU DƯỠNG VN
PRIESTHOOD SUPPORT FOUNDATION, INC.

Để tiếp tay với HĐGMVN chăm lo cho các cha già yếu bệnh của 25 giáo phận trên toàn nước Việt Nam, Hội Tương Trợ Linh Mục Hưu Dưỡng VN trân trọng kính mời Quý Vị yểm trợ hoặc gia nhập hội, nhằm mục đích giúp đỡ các linh mục đã suốt đời phục vụ Giáo Hội và nay đang sống phần cuối đời ở các nhà hưu dưỡng tại Việt Nam.

Quý ân nhân và hội viên sẽ được các cha hưu dưỡng cầu nguyện trong các Thánh Lễ hằng ngày. Riêng quý ân nhân tặng từ $1,000.00 trở lên sẽ được nhận Bằng Tri Ân của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và là Hội Viên Vĩnh Viễn của Hội. Quý Vị có thể yểm trợ hoặc gia nhập Hội bằng cách đóng góp vào Quỹ Tương Trợ hoặc ghi danh gia nhập hội:

TÔI MUỐN:

☛ Đóng góp vào Quỹ Tương Trợ:

❖ $50 ❖ $100 ❖ $200 ❖ $300
❖ $500 ❖ $1,000 ❖ $ _____

1. Số tiền đóng trước $_____
2. Mỗi tháng $ _____ trong một năm.
3. Đóng hết một lần số tiền hứa: $_____

☛ Ghi danh gia nhập Hội:

❖ Hội Viên Ân Nhân Vĩnh Viễn - $1,000.00
❖ Hội Viên Ân Nhân Bậc I - $120 một năm
❖ Hội Viên Ân Nhân Bậc II - $60 một năm
❖ Xin Lễ Tùy Ý

Tên Thánh: _____ *Tên gọi:* _____
Địa chỉ: _____
Thành Phố _____ *TB/Zip* _____
Phone: _____ *Email:* _____
Ngày _____ *Tháng* _____ *Năm* _____

"Các Linh Mục hưu dưỡng là những người Cha, người anh và là người bạn thân yêu của chúng ta. Các Ngài đã dành cả một đời để yêu thương, phục vụ và chăm lo cho đời sống thiêng liêng của chúng ta. Nay đến tuổi già không còn khả năng để tự chăm sóc cho bản thân nữa, phải ngồi xe lăn hay trên giường bệnh. Các Ngài đang cần đến sự quan tâm, săn sóc của chúng ta."

Những đóng góp của Quý Vị cho các Linh Mục Hưu Dưỡng VN là sự biểu lộ tâm tình tri ân các Ngài đã suốt đời tận hiến, hy sinh phục vụ cho đàn chiên Chúa.

Chi phiếu xin đề:

Priesthood Support Foundation, Inc (or PSF, Inc.)
hoặc: Hội Tương Trợ Linh Mục Hưu Dưỡng VN.
(HTTLMHDVN)

Chi phiếu hoặc thư từ liên lạc xin gửi về:

Hội Tương Trợ Linh Mục Hưu Dưỡng VN
P.O. Box 4029 Garden Grove, CA 92842
Điện thoại số: (714) 636-3581 hoặc (714) 399-6273

Đố Vui Kinh Thánh

Brother John Hiền, CMC

Đố Vui Kinh Thánh 37

181. Trong sách tiên tri Ezekiel (Ez 9: 4-6) có nói: Thiên Chúa không cho phép tru diệt, hoặc đụng đến những người mang trên mình, trên trán dấu niêm ấn. Dấu niêm ấn này có hình gì?
a. Hình chữ thập.
b. Hình chim bồ câu mỏ ngậm cành lá ôliu.
c. Hình chìa khóa David.
d. Hình con rắn đồng treo trên cây sào.

182. Amittai là cha của vị tiên tri nào?
a. Tiên tri Isaiah. b. Tiên tri Jeremiah.
c. Tiên tri Hôsê. d. Tiên tri Jonah.

183. Trước khi chết, ông Môsê đã chúc phúc cho con cháu của các chi tộc Israel; chi tộc nào được ông Môsê ví "như sư tử nó đặt mình xuống, nó xé mồi hết cánh tay đến cả sọ đầu."?
a. Chi tộc Judah. b. Chi tộc Benjamin.
c. Chi tộc Ephraim. d. Chi tộc Gad.

184. Câu Kinh Thánh trong thư của thánh Giacôbê (James 1:19-20) là:
a. "Mỗi người hãy lo sao nghe thì lanh chai, nhưng chậm nói, chậm giận; vì sự nóng giận của người ta không làm ra sự công chính của Thiên Chúa."
b. "Phàm ai ghét anh em mình thì là sát nhân. Và anh em biết: phàm là sát nhân thì không có sự sống đời đời lưu lại nơi mình."
c. "Có nóng giận, thì sao cho đừng mắc tội; chớ để mặt trời lặn, mà cơn giận chưa tan. Đừng để ma quỉ thừa cơ!"
d. "Ta sống! Sấm của Đức Chúa Giavê, - Ta sẽ xử sự chiếu theo lòng nóng giận, sự đố kị ngươi đã thi thố ra, bởi lòng căm hờn của ngươi đối với chúng. Nơi ngươi Ta sẽ tỏ mình Ta ra, khi ta xử án ngươi."

185. Học hỏi thêm kiến thức về tiếng Do-thái.
a, Amnon có nghĩa là: "faithful"
b, Chileab có nghĩa là: "like his father"
c, Absalom có nghĩa là: "father of peace"
d, Adonijah có nghĩa là: "Yaweh is Lord"
e, Shephatiah có nghĩa là: "Yaweh is judge"
f, Ithream có nghĩa là: "abundance of the people"

(giải đáp trang 54)

Write to: Fr. Bernard
1900 Grand Ave. Carthage, MO 64836
Email: fatherbernard@yahoo.com

Hello Fr. Bernard,

I have an issue that keeps coming back to me about Catholicism. I'm a sophomore. I know this junior who is strong at his faith as a Baptist. Sometimes he would say things that are sought to challenge my faith. Here is what the junior says:

- Confirmation is bull.

- The Virgin Mary isn't a virgin because she gave birth to Jesus Christ.

- Why do Catholics abstain from meat on Friday during Lent? Why should we if Peter's vision talks about it? (Acts 10:9-16)

- Why are Popes and Priests are created if I could do the same thing? I pray as much as a priest does and just calling a priest "father" is wrong.

- Confession is bull because God is in us. I don't need a priest to "forgive" me.

- Why say the "Hail Mary" if we don't pray to her?

Please help me. I don't know what to do. I don't know how to avoid these questions?

P

Hello P,

Your friend sounds more like a bully than one strong in faith. If your friend truly wants to know the truth then you can explain to him the following. Confirmation is the Pentecost, the descending of the Holy Spirit, for each individual Catholic. You can ask your friend: "When is the Pentecost of a Baptist?" The Blessed Virgin Mary is a virgin because the birth of Christ was a miracle. Jesus is both God and human. Mary was still a virgin even after she gave birth to Jesus. Peter's vision has nothing to do with abstinence from meat. It just means that no food is unclean. We abstain from meat on Friday during Lent not because it is unclean but to do it as a sacrifice. Pope and bishops are successors of the Apostles. Priests share in their priestly ministry as co-workers. Not everyone can claim to be the successors of the Apostles, only those who are chosen by God. Why did Jesus give the Apostles the power to forgive sins? He had the intention that people must come to the Apostles and their successors to be forgiven of their sins. Ask your friend if he calls his biological father "father". He is contradicting himself in questioning the spiritual fatherhood of priests. Jesus said: "Don't call anyone on earth 'father'". He is exaggerating to emphasize that God the Father is the true origin of fatherhood. All fathers on earth, biologically or spiritually, share in the fatherhood of God. We ask others to pray for us. In saying the "Hail Mary" we ask Mary, the mother of Jesus, to pray for us. If we should ask someone to pray for us, Mary is above everyone else worthy to be asked. You may want to tell your friend: "Historically the Catholic Church was founded by Jesus. The Baptist denomination was founded by a human being whom you don't even know."

Dear Fr. Bernard,

Since God is the one who ultimately forgives sin, and Scripture makes it plain that if we confess our sins, He is faithful and just to forgive us our sins, why does the Church say it is necessary to go to Confession? Cannot God totally forgive and provide reconciliation? I understand that confessing sins to one another is freeing and takes heavy burdens off our shoulders, but is it not enough to pour your heart and sins to God?

G

Dear G,

The Church simply obeys the intention of Jesus when he gave the Apostles the Holy Spirit to forgive sin. He did so because he intended for the believers to come to them and their successors for confession. God can use other ways to forgive our sins but he chose this to give us the assurance of forgiveness as our repentance is real and concrete in action. You can confess your sins directly to God but you are not sure if you are truly forgiven or your repentance is real. Most of the time we tend to deceive ourselves when it comes to spiritual matters. The devil often capitalizes on doubt and ambiguity to push us to the extremes of despair or self-indulgence in sin. The priest in the person of Jesus assures us of forgiveness and offers spiritual advice to help us to overcome sinful behavior. The sacramental grace gives us healing and power over sin.

Dear Fr. Bernard,

I'm considering coming back to the Church but, as a die-hard protestant, my wife is having a hard time with it. One question she asked me regarding Tradition is: "If Tradition and Scripture are equals, and Tradition cannot contradict Scripture, doesn't it follow that Scripture does in fact supersede Tradition in practice?" How would you respond to that objection? I can't find a good answer.

T

Dear T,

The good answer is in the Catechism of the Catholic Church:

77 "In order that the full and living Gospel might always be preserved in the Church the apostles left bishops as their successors. They gave them 'their own position of teaching authority.'" Indeed, "the apostolic preaching, which is expressed in a special way in the inspired books, was to be preserved in a continuous line of succession until the end of time."

78 This living transmission, accomplished in the Holy Spirit, is called Tradition, since it is distinct from Sacred Scripture, though closely connected to it. Through Tradition, "the Church, in her doctrine, life, and worship perpetuates and transmits to every generation all that she herself is, all that she believes." "The sayings of the holy Fathers are a witness to the life-giving presence of this Tradition, showing how its riches are poured out in the practice and life of the Church, in her belief and her prayer."

80 "Sacred Tradition and Sacred Scripture, then, are bound closely together and communicate one with the other. For both of them, flowing out from the same divine well-spring, come together in some fashion to form one thing and move towards the same goal." Each of them makes present and fruitful in the Church the mystery of Christ, who promised to remain with his own "always, to the close of the age."

81 "Sacred Scripture is the speech of God as it is put down in writing under the breath of the Holy Spirit."

"And [Holy] Tradition transmits in its entirety the Word of God which has been entrusted to the apostles by Christ the Lord and the Holy Spirit. It transmits it to the successors of the apostles so that, enlightened by the Spirit of truth, they may faithfully preserve, expound, and spread it abroad by their preaching."

82 As a result the Church, to whom the transmission and interpretation of Revelation is entrusted, "does not derive her certainty about all revealed truths from the holy Scriptures alone. Both Scripture and Tradition must be accepted and honored with equal sentiments of devotion and reverence."

Tradition and Scripture are equal because they come from one source: "the same divine wellspring". The content of Scripture was drawn from the Tradition and transmitted in it. Tradition cannot contradict Scripture in the sense that there is no possibility for that to happen like finding two types of water coming from the same source.

Your wife may confuse with traditions with small "t". The Catechism talks about that also.

83 The Tradition here in question comes from the apostles and hands on what they received from Jesus' teaching and example and what they learned from the Holy Spirit. The first generation of Christians did not yet have a written New Testament, and the New Testament itself demonstrates the process of living Tradition. (1202, 2041, 2684)

Tradition is to be distinguished from the various theological, disciplinary, liturgical, or devotional traditions, born in the local churches over time. These are the particular forms, adapted to different places and times, in which the great Tradition is expressed. In the light of Tradition, these traditions can be retained, modified or even abandoned under the guidance of the Church's magisterium.

These traditions are subordinate to Scripture and the Apostolic Tradition. Obviously they cannot contradict the Scripture and Tradition in the sense that they are superseded.

Email: hoidsd@yahoo.com
P.O. Box 836, Carthage, MO 64836
Lm. P. X. Nguyễn Ngọc Tâm, JCL phụ trách

Câu hỏi:

Thưa Cha,

Cộng Đoàn chúng con có Hội Liên Minh Thánh Tâm và trong các buổi đọc kinh giỗ do các gia đình mời thì Hội thường hay Lần Chuỗi Lòng Chúa Thương Xót và trong câu thưa thay vì XIN CHA THƯƠNG XÓT CHÚNG CON VÀ TOÀN THẾ GIỚI thì họ đổi lại XIN CHA THƯƠNG XÓT LINH HỒN... VÀ TOÀN THẾ GIỚI.

Điều này xảy ra phản ứng trái chiều, một số người không đồng ý vì họ cho rằng Chuỗi Lòng Chúa Thương Xót là cầu cho người sống chứ không phải cho kẻ đã chết, họ viện dẫn:

CHUỖI THỨ NHẤT: XIN CHÚA CHỮA LÀNH VỀ TÂM LINH - CHUỖI THỨ HAI: XIN CHÚA CHỮA LÀNH VỀ TÂM LÝ... và cả ba chuỗi sau đều XIN CHÚA CHỮA LÀNH CHO NGƯỜI ĐANG SỐNG.

Xin Cha giải thích cho chúng con có nên đổi lại như vậy hay không? Con cám ơn Cha.

NKK, NY

Trả lời:

Trước khi trực tiếp trả lời câu hỏi của ông, tôi sẽ trình bày sơ qua lịch sử của Lòng Thương Xót cho những độc giả chưa biết nhiều về Lần Chuỗi Lòng Chúa Thương Xót (LCTX). Chuỗi Lòng Thương Xót dựa trên những mặc khải của

Chúa Giêsu khi Ngài hiện ra và trò chuyện với Thánh Maria Faustina Kowalska (1905-1938). Thánh nữ còn biết đến với danh hiệu là "Tông Đồ của Lòng Thương Xót." Ngài là một nữ tu người Ba Lan, thuộc dòng "Đức Mẹ của Lòng Thương Xót." Năm 2000, ngài được Thánh Giáo Hoàng Gioan Phalo II phong hiển thánh. Thánh Faustina khẳng định là qua mặc khải ngài đã nhận trực tiếp từ Chúa Giêsu cách thức lần chuỗi LCTX. Chúa Giêsu cũng đã hứa ban những ân sủng đặc biệt cho những ai lần chuỗi LCTX. Một cách đặc biệt, khi lần chuỗi này 3 ân sủng sau đây sẽ được Chúa trao ban (1) được Chúa thương xót, (2) vững tin vào Lòng Chúa thương xót và (3) chia sẻ lòng thương xót với người khác.

Chúng ta có thể lần chuỗi bất cứ lúc nào. Nhưng thời gian đặc biệt nhất và tốt nhất là Chúa Nhật Lòng Chúa Thương Xót (Chúa Nhật thứ nhất sau lễ Phục Sinh) và mỗi ngày thứ 6 lúc 3 giờ chiều tức là giờ Chúa sinh thì trên thánh giá. Lần Chuỗi LCTX cũng có thể dùng cho tuần cửu nhật, thường bắt đầu từ thứ Sáu Tuần Thánh và kết thúc vào Chúa Nhật LCTX.

Với bạn đọc chưa quen thuộc với cách thức lần chuôi LCTX, tôi xin trình bày sau đây.

Chúng ta dùng chuỗi Mân Côi để lần chuỗi LCTX. Xâu chuỗi Mân Côi bắt đầu bằng 1 hạt lớn → 3 hạt nhỏ → 1 hạt lớn → 10 hạt nhỏ → 1 hạt lớn → 10 hạt nhỏ → 1 hạt lớn v.v…

(Bắt đầu):

I. Làm Dấu Thánh Giá

II. 3 Hạt Nhỏ, đọc:

– 1 Kinh Lạy Cha

– 1 Kinh Kính Mừng

– 1 Kinh Tin Kính

III. Hạt Lớn, thay vì Kinh Lạy Cha trong chuỗi Mân Côi, đọc:

• Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng Cha Mình, Máu, Linh hồn, và Thiên tính của Con yêu dấu Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền tạ tội lỗi chúng con và tội lỗi toàn thế giới.

IV. 10 Hạt Nhỏ, thay vì 10 Kinh Kính Mừng, đọc 10 lần:

• Vì cuộc tử nạn đau buồn của Chúa Giêsu, xin thương xót chúng con và toàn thế giới.

V. Lặp lại "hạt lớn" và "10 hạt nhỏ" đến hết chuỗi Mân Côi. Sau đó, để kết thúc chuỗi hạt, đọc 3 lần:

• Lạy Cha Chí Thánh, Đấng Toàn Năng, Đấng Hằng Hữu, xin thương xót chúng con và toàn thế giới.

VI. Hôn Thánh Giá Chúa với tâm hồn kính mến. (hết)

(Nguồn: Thông Điệp và Sùng Kính LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA tái bản lần thứ III do nhà xuất bản Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp phát hành.)

Theo những tài liệu tôi đọc bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt, cách thức lần chuỗi LCTX theo đúng như Thánh Faustina truyền lại, thì phải đọc câu "Xin thương xót chúng con và toàn thế giới", không thấy chỗ nào nói gì về việc thay đổi lời nguyện đó.

Tuy nhiên khi ông viết lần chuỗi LCTX là cầu nguyện cho người sống chứ không phải cho người chết chắc chắn không đúng. Thứ nhất Thánh Faustina viết rằng khi lần chuỗi LCTX, Chúa Giêsu sẽ ban những ơn lành chúng ta xin, nếu hợp ý Chúa. Không thấy chỗ nào ngài viết là lần chuỗi LCTX chỉ cầu nguyện cho người sống mà thôi. Thứ hai nếu chúng ta lần chuỗi theo Tuần Cửu Nhật, thì những lời nguyện cho mỗi ngày như sau:

1. Ngày 1 (thứ 6 tuần Thánh): Cầu cho tất cả nhân loại và các tội nhân.
2. Ngày 2 (thứ 7 tuần Thánh): Cầu cho linh mục và các tu sĩ.
3. Ngày 3 (Chúa Nhật Phục Sinh): Cầu cho nhưng tín hữu có lòng đạo đức và trung thành.
4. Ngày 4 (thứ 2 sau PS): Cầu cho những ai không tin nơi Chúa Giêsu và nhưng ai chưa biết Chúa.
5. Ngày 5 (thứ 3 sau PS): Cho những ai đã ly khai với Giáo Hội
6. Ngày 6 (thứ 4 sau PS): Cầu cho những ai hiền lành, khiêm nhượng và các trẻ em.
7. Ngày 7 (thứ 5 sau PS): Cầu cho những ai tôn sùng và vinh danh LCTX.
8. Ngày 8 (thứ 6 sau PS): Cầu cho những linh hồn còn ở luyện ngục.
9. Ngày 9 (thứ 7 sau PS): Cho những tâm hồn trở thành nguội lạnh.

Như vậy trong 9 ngày trong tuần cửu nhật, cũng có một ngày cầu cho kẻ đã chết. Thành thử theo tôi nghĩ, khi lần chuỗi LCTX thì phải đọc theo đúng lời kinh như Thánh Faustina đã truyền lại, không được thay đổi. Tuy nhiên cũng không sai khi thêm những lời nguyện khác, kể cả việc cầu nguyện cho người đã qua đời. Ý chỉ những lời cầu nguyện mỗi ngày trong tuần cửu nhật là do Chúa Giêsu truyền lại, như Thánh Faustina kể lại Chúa Giêsu đã nói với ngài:

"Mỗi ngày trong tuần cửu nhật, con sẽ đem vào trái tim ta mỗi nhóm linh hồn khác nhau và con sẽ để họ trầm mình vào trong đại dương lòng thương xót của ta... Mỗi ngày con sẽ khẩn nài Cha Trên Trời là Cha của Ta, dựa trên sức mạnh của cuộc khổ nạn của Ta, để ban những ân sủng cho những tâm hồn đó."

Dịch từ tiếng Anh : *"On each day of the novena you will bring to My heart a different group of souls and you will immerse them in this ocean of My mercy ... On each day you will beg My Father, on the strength of My passion, for the graces for these souls."*

Trong năm Thánh Lòng Thương Xót này như lời kinh của Đức Thánh Cha Phanxicô, chúng ta hãy cầu nguyện để một khi đã cảm nhận được lòng Thương

Xót của Chúa, chúng ta sẽ sống bác ái hơn, biết thông cảm hơn đối với những anh chị em chúng ta.

Tuy nhiên, những kinh này không thuộc phụng vụ, nên không buộc theo đúng chữ. Đọc riêng cá nhân tùy mỗi người. Chung gia đình tùy gia trưởng. Chung cộng đoàn tùy cha xứ. Trước khi đọc kinh, tôi cần hỏi mình: tôi đã cảm nhận được lòng Chúa thương xót chưa? Tôi có sống bác ái, biết thông cảm chưa?

Lạy Chúa Giêsu Kitô, Chúa dạy chúng con có lòng thương xót như Cha ở trên trời, và bất cứ ai thấy Chúa thì cũng như thấy Chúa Cha. Xin tỏ cho chúng con thấy nhan thánh Chúa để được hưởng ơn cứu độ. Ánh mắt nhìn yêu thương của Chúa đã giải thoát ông Giakêu và Matthêu khỏi lệ thuộc vào tiền bạc; giúp người đàn bà ngoại tình và bà Mađalêna khỏi cảnh tìm kiếm hạnh phúc nơi những tạo vật. Chúa đã khiến ông Phêrô khóc than sau khi chối Chúa, và đã bảo đảm Thiên Đàng cho người trộm lành biết thống hối. Xin cho chúng con được nghe tiếng Chúa, như thể Chúa nói riêng với từng người chúng con, những lời Chúa đã nói cùng người đàn bà Samaritan: "Nếu con đã biết được ân huệ của Chúa!"

Chúa là hiện thân của Chúa Cha vô hình, của Thiên Chúa toàn năng biểu lộ trên tất cả mọi sự bằng ơn tha thứ và lòng thương xót. Xin cho Giáo Hội trở nên dung nhan hữu hình của Chúa trên khắp thế gian, Chúa đã sống lại và được tôn vinh. Chúa ước ao cho các mục tử mang lấy thân phận yếu đuối để họ động lòng trắc ẩn đối với những ai mê muội và lầm lạc: Xin cho những ai đến gần Chúa cảm thấy như được chính Chúa tìm kiếm, yêu thương và tha thứ.

Xin ban Thần Khí Chúa và xin thánh hiến mỗi người chúng con để cho năm Lòng Thương Xót là năm hồng ân Chúa ban, và cho Giáo Hội, bằng dầu thánh Chúa và lòng nhiệt thành mới đem Tin Mừng đến cho những người nghèo khó, công bố tự do cho những kẻ bị giam cầm và áp bức, và phục hồi ánh sáng cho những kẻ bị đui mù. Nhờ lời chuyển cầu của Đức Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót, chúng con cầu xin Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị cùng Đức Chúa Cha và Đức Chúa Thánh Thần đến muôn thuở muôn đời. Amen.

GP. BÙI CHU: Mở Cửa Năm Thánh Lòng Thương Xót

Đức Cha Tôma Vũ Đình Hiệu, Giám mục Bùi Chu chủ tế thánh lễ trước sự hiện diện của Đức Giám mục đến từ Thái Lan, và hơn 180 cha trong và ngoài giáo phận, quý bề trên các dòng tu trong giáo phận, quý chủng sinh, quý tu sĩ nam nữ và đông đảo giáo dân khắp giáo phận đổ về.

Vương Cung Thánh Đường Phú Nhai

51025 Maria Bùi T Huệ
Germany

51026 Diana Trần
Houston, TX

51031 Joseph

51027 Dylan Nguyễn
St. Paul, MN

51028 Mira Nguyễn
St. Paul, MN

51032 Michael

51029 Kaden Nguyễn
St. Paul, MN

51030 Mary

Gia Đình FATIMA

51033 Jonathan

51034 Madalena

Điều kiện gia nhập

* *Mỗi ngày đọc 3 kinh Kính Mừng để yêu mến, đền tạ Trái Tim Đức Mẹ; cầu nguyện cho Ba Má, Anh Chị Em và đặc biệt cầu cho Quê Hương Việt Nam sớm thấy ngày an bình và tự do thật sự.*

* *Gửi một tấm hình có đề tên và địa chỉ ở phía sau về:*

P.O. Box 836 • Carthage, MO 64836 • Email: chubuttdm@dongcong.net

St. John Baptist de La Salle

Saint John Baptist de La Salle (1651 – 1719)

He was a French priest, educational reformer, and founder of the Institute of the Brothers of the Christian Schools. He is a saint of the Roman Catholic Church the patron saint of teachers. He is considered the founder of the first Catholic schools.

He believed that education gave hope and opportunity for people to lead better lives of dignity and freedom. La Salle knew that the teachers in Reims were struggling, lacking leadership, purpose, and training, and he found himself taking increasingly deliberate steps to help this small group of men with their work. He thereby began a new religious institute, the first one with no priests at all among its members: the Institute of the Brothers of the Christian Schools,[2] also known as the De La Salle Brothers or the Christian Brothers.

NHỮNG KHU 'NGOẠI Ô' CỦA GIÁO HỘI

THEO ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ

Phúc Nhạc

sinh hoạt giáo hội

Từ khi được bầu làm Giáo Hoàng, ĐTC Phanxicô thường cổ võ mọi thành phần dân Chúa hãy đi tới những "khu vực ngoại ô", không phải chỉ theo nghĩa địa lý, nhưng nhất là những "khu ngoại ô hiện sinh", những lãnh vực ít được để ý tới trong cuộc sống của con người. Ngài đã nói rõ điều đó qua bài tham luận trong những cuộc họp toàn thể của hồng y đoàn trước khi nhóm mật nghị bầu Giáo Hoàng mới. Và trong hơn 3 năm qua, ngài không ngừng lập lại mục tiêu ấy. Giáo Hội thừa sai, Giáo Hội đi ra ngoài, đó là một trong những hướng đi của triều đại giáo hoàng hiện nay, và cũng là một chủ đề chính trong Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm (Evangelii Gaudium), được coi là chương trình hoạt động của ngài. Chỉ cần nhắc lại đây vài lần ngài nhấn mạnh về lập trường này:

1. Hai tháng sau khi được bầu làm Giáo Hoàng, ĐTC đã chủ sự buổi canh thức cầu nguyện chiều tối ngày 18-5-2013 với 200 ngàn thành viên các phong trào, cộng đoàn mới và hội đoàn của Giáo Hội từ nhiều nơi trên thế giới tựu về Quảng Trường Thánh Phêrô, nhân dịp Năm Đức Tin. Cuộc gặp gỡ và canh thức cầu nguyện có chủ đề là "Con tin! Xin gia tăng niềm tin trong chúng con!" ĐTC đã ứng khẩu trả lời các câu hỏi được một số đại diện tín hữu nêu lên. Ngài nhấn mạnh rằng:

"Chúng ta không được có thái độ khép kín nơi chính mình, trong giáo xứ, với các bạn hữu, trong phong trào, với những người cùng ý kiến với chúng ta. Giáo Hội phải ra khỏi chính mình tiến về ngoại ô của cuộc sống".

"Khi Giáo Hội khép kín thì Giáo Hội bị bệnh. Một phòng đóng kín cả năm trời, khi chúng ta mở lại, thấy nó hôi vì ẩm ướt. Giáo Hội phải ra khỏi chính mình. Chúa Giêsu đã nói "Các con hãy đi khắp thế gian". Giáo Hội đi ra ngoài thì có rủi ro, như khi một người ra khỏi nhà thì có thể gặp tai nạn. Nhưng tôi nói thực với anh chị em: tôi chẳng thà thấy Giáo Hội gặp tai nạn, hơn là một Giáo Hội bị bệnh hoạn vì khép kín. Quá nhiều khi vì sợ hãi, chúng ta khép kín mình trong các cơ cấu cũ kỹ, làm cho chúng ta trở nên nô lệ".

2. Ý tưởng theo đó Giáo Hội, với mọi thành phần, cần ra khỏi chính mình, đi tới các biên cương và "ngoại ô", cũng được ĐTC Phanxicô nhắc lại trong nhiều dịp khác:

- Trong buổi tiếp kiến chung đầu tiên dành cho 25 ngàn tín hữu hành hương sáng thứ Tư Tuần Thánh, 27-3-2013, ĐTC Phanxicô đã mời gọi các tín hữu hãy ra khỏi chính mình để tìm đến với tha nhân. Sau khi diễn giải ý nghĩa tuần thánh, với cuộc khổ nạn của Chúa Kitô, ĐTC rút ra những hệ luận thực hành và đặt câu hỏi:

"Tất cả những điều này có ý nghĩa gì đối với chúng ta? Có nghĩa là đây là con đường của tôi, của bạn, của chúng ta. Sống Tuần Thánh qua việc theo Chúa Giêsu không những với sự xúc động trong tâm hồn, nhưng còn có nghĩa là học cách ra khỏi chính mình, như tôi đã nói hôm chúa nhật tuần trước (24-3-2013), để đi gặp tha nhân, để đi tới ngoại ô của cuộc sống, đi bước đầu tiến lại anh chị em chúng ta, nhất là những người xa cách nhất, những người bị lãng quên, những người đang cần được cảm thông hơn cả, cần an ủi, giúp đỡ. Có nhu cầu rất lớn là phải mang sự hiện diện sinh động của Chúa Giêsu từ

bi và giàu lòng yêu thương!"

- Tiếp đến, trong thánh lễ làm phép dầu, sáng thứ Năm Tuần Thánh, 25-3-2013, ĐTC cũng mời gọi các vị tư tế, GM và LM, hãy trở nên những mục tử tận tụy với đoàn chiên Chúa, tìm đến với dân, rao giảng Tin Mừng cho dân đi vào thực tại cuộc sống thường nhật của họ. Ngài nhắc đến việc xức dầu trong Cựu Ước: *"Dầu quí giá được xức trên đầu của ông Aaron không phải chỉ mang hương thơm cho con người của ông mà thôi, nhưng còn tản ra và chảy tới mọi khu vực bên lề. Chúa sẽ nói rõ ràng với ông: việc ông được xức dầu là để phục vụ người nghèo, các tù nhân, bệnh nhân và những người sầu muộn, lẻ loi. Việc xức dầu không phải để cho bản thân chúng ta được thơm tho, và càng không phải để chúng ta giữ riêng nó trong một cái bình, vì làm như thế dầu sẽ bị ôi .. và trái tim trở nên cay đắng."*

Người ta nhận ra vị tư tế tốt lành qua cách thức vị ấy xức dầu cho dân như thế nào. Khi các tín hữu chúng ta được xức bằng dầu hoan lạc thì ta nhận thấy ngay điều đó, chẳng hạn khi họ giã từ thánh lễ với với khuôn mặt của người đã nhận Tin Vui. Các tín hữu của chúng ta đã vui mừng đón nhận Phúc Âm được rao giảng với việc xức dầu, họ hài lòng khi Tin Mừng mà chúng ta loan báo đi vào đời sống hằng ngày của họ, khi bài giảng đó chảy xuống như dầu của ông Aaron, tới tận vạt áo của các thực tại, khi nó soi sáng cho những hoàn cảnh cùng cực, "những vùng ngoại ô" nơi tín hữu phải đương đầu với sự xâm lăng của những kẻ muốn phá hoại đức tin của họ. Các tín hữu cảm ơn chúng ta vì họ cảm thấy chúng ta đã cầu nguyện với những thực tại của đời sống hằng ngày, những cơ cực và vui mừng, những lo âu và hy vọng của họ. Và khi họ cảm thấy rằng dầu thơm của Đấng được xức dầu, của Chúa Kitô, đi tới họ qua chúng ta, họ được khích lệ phó thác cho chúng ta tất cả những gì họ muốn dâng lên Chúa: "Thưa cha, xin cầu nguyện cho con, vì con bị vấn đề này", "xin cha chúc lành cho con", "xin cha cầu nguyện cho con", đó là dấu chỉ sự xức dầu đi tới tận các viền áo choàng, vì được biến thành lời khẩn nguyện. Khi chúng ta ở trong quan hệ này với Thiên Chúa và với dân Ngài, và ơn thánh chuyển qua chúng ta, thì khi ấy chúng ta là những tư tế, là những người trung gian giữa Thiên Chúa và loài người... Chính vì thế chúng ta cần đi ra ngoài để cảm nghiệm sự xức dầu của chúng ta, năng lực và hiệu năng cứu độ của việc xức dầu: "ở những nơi ngoài lề", những nơi có đau khổ, có máu đổ,

có người mù lòa mong được thấy, có những tù nhân của bao nhiêu chủ nhân xấu xa. Không phải trong sự tự kinh nghiệm hoặc trong sự tự nhìn vào nội tâm được lập đi lập lại mà chúng ta gặp Chúa: những lớp học dạy tự lực trong cuộc sống có thể là hữu ích, nhưng cuộc sống đi từ lớp này tới lớp khác, từ phương pháp này đến phương pháp khác, sẽ làm cho chúng ta trở thành những người duy tự do và duy lý (pelagini), coi nhẹ quyền năng của ơn thánh vốn tác động và tăng trưởng theo mức độ, theo đó, trong niềm tin, chúng ta ra ngoài để trao ban Tin Mừng cho bản thân và tha nhân, trao ban một chút dầu của chúng ta cho những người không có gì cả.

Tư tế nào ít ra khỏi mình, xức dầu một cách bủn xỉn, - tôi không nói là 'không bao giờ', vì, cám ơn Chúa, các tín hữu của chúng ta "lấy trộm" sự xức dầu, thì tư tế ấy sẽ mất đi điều tốt lành nhất trong các tín hữu của dân chúng ta, sẽ mất đi khả năng khơi dậy phần sâu xa nhất trong tâm hồn tư tế của mình. Ai không ra khỏi mình, thì thay vì là một người trung gian, dần dần họ trở thành một người môi giới, một người quản trị. Tất cả chúng ta đều biết sự khác biệt này: người môi giới và người quản trị đã được đồng lương của họ rồi và vì họ không phải trả giá bằng chính bản thân và con tim của họ, nên họ không nhận được lời cám ơn với lòng quí mến, nảy sinh từ con tim. Từ đó nảy sinh sự bất mãn của một số tư tế, rốt cuộc họ trở thành người buồn sầu và bị biến thành một thứ những người sưu tập đồ cổ hoặc những đồ mới, thay vì trở thành những mục tử với "mùi đoàn chiên của mình", mục tử ở giữa đoàn chiên của mình, và là những người đánh cá người.

- Ý tưởng "Giáo Hội cần ra khỏi chính mình", lại được ĐTC Phanxicô nhắc lại trong Sứ điệp gửi đến

HĐGM Argentina khi các vị nhóm đại hội tại thành phố Pilar từ ngày 15 đến 20-4-2013. ĐTC viết:

"Tôi mong ước công việc của khóa họp của anh em lấy văn kiện của Đại hội các GM Mỹ Châu tại Aparecida làm điểm tham chiếu và "hãy ra khơi". Đó là những hướng đi chúng ta đang cần trong thời điểm hiện nay của lịch sử. Nhất là tôi xin anh em đặc biệt quan tâm đến việc tăng cường công cuộc truyền giáo tại Đại Lục trong hai khía cạnh: chương trình và thực hành. Ước gì toàn thể công việc mục vụ được tiến hành theo chiều hướng truyền giáo. Chúng ta phải ra khỏi chính mình để tới các biên cương của cuộc sống và tăng trưởng trong việc can đảm loan truyền chân lý cứu độ."

"Một Giáo Hội không ra ngoài thì sớm muộn gì cũng bị lâm bệnh trong bầu không khí bị ô nhiễm trong các căn phòng mà Giáo Hội bị khép kín trong đó. Quả thật, như có thể xảy ra với bất kỳ ai, khi ra khỏi nhà, họ có thể gặp tai nạn. Nhưng tôi chẳng thà thấy một Giáo Hội gặp tai nạn ngàn lần hơn là một Giáo Hội bị bệnh hoạn. Cái bệnh tiêu biểu của Giáo Hội bị khép kín là thái độ tự tham chiếu, tự chiêm ngắm và ngưỡng mộ mình, tự yêu mình, thái độ này dẫn chúng ta tới tinh thần phàm tục về đàng tinh thần và duy giáo sĩ tự mãn, nó ngăn cản chúng ta không cảm nghiệm được niềm vui ngọt ngào và an ủi của việc rao giảng Tin Mừng".

3. Những khu ngoại ô mà ĐGH Phanxicô ưa thích đi đến hiện nay

Trong 3 năm qua, ĐTC vẫn luôn thi hành chủ trương "đi tới các khu ngoại ô" của cuộc sống như vậy. Gần đây nhất là quyết định sẽ đi tới Lund, một thành phố chỉ có 82 ngàn dân ở miền cực nam Thụy Điển vào ngày 31-10 năm nay, để kỷ niệm 500 năm cuộc cải cách của Tin Lành Luther.

Từ lâu đã có những tin đồn ĐGH sẽ viếng thăm Thụy Điển. Lý do khiến người ta đưa ra những tin đồn này là vì Giáo Hội Luther Thụy Điển đã chính thức mời ngài đến nước này nhân dịp lễ kỷ niệm vừa nói.

Một dự án thứ hai đi tới "khu ngoại ô" là cuộc viếng thăm vùng Caucase, trong đó có Cộng Hòa Armeni, có thể có một trạm dừng một ngày ở Cộng Hòa Georgia, nơi có một Cửa Năm Thánh được dựng lên tượng trưng ở cánh đồng, vì chính quyền tại đây không cho xây một thánh đường Công Giáo mặc dù giáo quyền đã nộp đơn và chờ đợi từ nhiều năm nay.

Hôm 5-3-2016, Cha Lombardi, Giám đốc Phòng Báo chí Tòa Thánh, xác nhận rằng dự án viếng thăm của ĐTC tại vùng Caucase đang được nghiên cứu. Trước đó một chức sắc của Giáo Hội Armeni Tông Truyền cho biết có thể cuộc viếng thăm của ĐGH tại Cộng Hòa này sẽ diễn ra vào tháng 9-2016. Armeni chỉ có 3 triệu dân cư và Georgia cũng là một nước bé nhỏ rộng gần 70 ngàn cây số vuông với khoảng 3,8 triệu dân. Tại cả hai nước này, Công Giáo chỉ là một thiểu số rất nhỏ.

Dư luận cũng đồn có thể ĐTC sẽ thăm các khu "ngoại ô" khác, chẳng hạn một nước vùng Balcan như Kosovo hay là Macedonia, nơi đang chịu sức ép mạnh mẽ của làn sóng di dân.

Cuộc viếng thăm của ĐTC tại Thụy Điển sẽ là một cuộc viếng thăm "sáng đi chiều về" như Đại Sứ nước này là ông Lars Hjelman-Wide, nói với hãng ACI Stampa của Italia. Ngài sẽ không có thời giờ để đi các nơi khác, kể cả việc gặp gỡ Giáo Hội Công Giáo địa phương. Và cũng không có giờ cho các cuộc gặp gỡ "chính trị", kể cả với chính phủ Thụy Điển hoặc Nữ Hoàng nước này, người mà ĐGH có chung lập trường về việc bài trừ nạn buôn người.

Nhưng các tín hữu Công Giáo ở Thụy Điển muốn được nghe một lời của ĐTC. Sự tục hóa ngày càng gia tăng đã tạo nên một tình trạng khó khăn. Trong số nhiều trường hợp, có vụ Ellinor Grimmark, một nữ y tá Thụy Điển đã bị 3 bệnh viện sa thải vì đã từ chối cộng tác vào việc phá thai. Vì thế, các tín hữu Công Giáo bị gạt ra ngoài lề trong một xã hội ngày càng gạt bỏ trẻ em và người già, như ĐTC Phanxicô đã nhiều lần tố giác. Thêm vào đó, trong cuộc khủng hoảng trầm trọng gần đây về di dân và tị nạn, Thụy Điển đã đón nhận khoảng 130 ngàn người tị nạn, một con số rất lớn, nhưng những tin mới nhất cho

biết Thụy Điển sẽ trục xuất 80 ngàn người tị nạn ấy về nguyên quán của họ. Cả trong trường hợp này, một lời của ĐTC là người rất chú ý đến hiện tượng di dân, chắc chắn sẽ có một ảnh hưởng.

4. Tiêu chuẩn của ĐTC

Theo ký giả Andrea Gagliarducci, trên mạng "Monday Vatican" ngày 1-2-2016, từ những sự kiện trên đây, người ta thấy dường như ĐGH Phanxicô có một tiểu chuẩn khác. Ngài muốn đi tới những nơi mà chưa có ai tới. Đối với ngài việc đối thoại đại kết là điều rất quan trọng, và ngài xác tín: chỉ có thể đưa các tín hữu Kitô đến sự hiệp nhất nhờ một sự hiện diện mạnh mẽ trong thế giới của Tin Lành. Giáo Hội ngoại biên của ĐGH Phanxicô đi xa hơn những khu vực ngoại ô của cuộc sống trong Giáo Hội Công Giáo. Giáo Hội tìm cách nới rộng lãnh vực hoạt động. Việc đi tới thế giới của Tin Lành cũng là một đặc điểm trong triều đại Giáo Hoàng của ĐTC Phanxicô. Trước khi viếng thăm Giáo xứ Tin Lành Luther ở Rôma, ngài đã nhiều lần tiếp kiến các mục sư Tin Lành và các vị lãnh đạo phong trào canh tân trong Thánh Linh. Một trong các vị ấy là ông Anthony Palmer mới qua đời vì tai nạn xe môtô. Ông vốn là bạn của ĐTC Phanxicô từ hồi ngài còn ở Argentina. Phong trào đại kết của ĐGH có xu hướng thiên nhiều về các phong trào canh tân trong Thánh Linh. Các phong trào này tạo nên sự cảm xúc nơi dân chúng, và nhờ đó họ liên tục thu hút thêm nhiều tín hữu Công Giáo ở Mỹ châu la tinh đi theo họ. Các Giáo Hội Pentecostal này đã hút của Giáo Hội Công Giáo khoảng 100 triệu người trong những năm qua. Dường như Giáo Hội hướng về ngoại ô của ĐTC Phanxicô nhắm vào thế giới ấy, cố gắng phục hồi và biến những người Tin Lành Pentecostal từ những người cạnh tranh trở thành bạn hữu.

Những hướng đi đó là đặc điểm của triều đại ĐTC Phanxcicô. Có lẽ ngài là người cổ động chính yếu cho điều gọi là "phong trào đại kết thứ tư", theo ngôn ngữ của Ông Massimo Introvigne, một nhà xã hội học Italia. Phong trào này nhắm đến những giáo phái Tin Lành. Phong trào đại kết này có những giới hạn, trước tiên vì thiếu sự đối thoại được thỏa thuận giữa những đối tác khác nhau. Chắc chắn cuộc đối thoại với các nhóm này tương đối dễ hơn nếu chỉ giới hạn vào những vấn đề mục vụ và thực hành. Vì thế, ĐGH Phanxicô đã chọn viếng thăm người bạn từ lâu của ngài là mục sư Giovanni Trattino ở thành phố Caserta, nam Italia. Ban đầu cuộc viếng thăm ấy chỉ nhắm dành cho cộng đoàn Tin Lành do mục sư bạn của ngài coi sóc mà thôi, nhưng tin này bị lộ ra nên ĐGH phải đi tới Caserta 2 lần trong vòng vài ngày: một lần để gặp Mục Sư Trattino và cộng đoàn Tin Lành do mục sư coi sóc, và một lần khác để gặp cộng đoàn Công Giáo.

Nhưng sẽ không có cuộc viếng thăm kép như thế với các tín hữu Công Giáo và Tin Lành ở Thụy Điển: theo những gì được biết cho đến nay, Cộng đoàn Công Giáo sẽ bị để ra ngoài.

5. Giáo Hội đi ra ngoài của ĐTC Phanxicô đang đi về đâu?

Trước tiên, đó là một Giáo Hội đang cố gắng đi tới những nơi chưa được thám hiểm. Nhiều người, trong đó có các tín hữu Tin Lành Luther hy vọng một cuộc gặp gỡ với ĐGH Phanxicô để mừng kỷ niệm 500 năm cuộc cải cách của Luther. Ý tưởng này đã được đề ra hồi năm 2011 trong cuộc viếng thăm của ĐGH Biển Đức 16 tại Đức Quốc. Chương trình cuộc viếng thăm ấy đã được bố trí xoay quanh ý hướng đối thoại với toàn thể thế giới Kitô tại Đức, kể cả những người Tin Lành Luther. Có lẽ chính vì thế, những người Luther hy vọng được một "món quà đại kết" và nghĩ món quà đó là: Giáo Hội Công Giáo thu hồi vạ tuyệt thông đã ra cho Martin Luther. Tuy nhiên, món quà đại kết cũng bao hàm cuộc gặp gỡ ấy có tính chất chính trị. Nhưng ĐGH Biển Đức 16 đã nói rõ là đức tin không thể có những món quà chính trị và món quà duy nhất ngài có thể tặng là niềm tin chung nơi Thiên Chúa.

Diễn văn của ĐGH Biển Đức 16 trước các tín hữu Tin Lành Luther là chóp đỉnh trong loại đối thoại mới về đại kết, một cuộc đối thoại không hệ tại những nhượng bộ lẫn nhau, nhưng đúng hơn, được ăn rễ trong chân lý đức tin mà không ai có thể rút

lui. Trong sự tôn trọng lẫn nhau, người Công Giáo và Tin Lành được kêu gọi cộng tác trong lãnh vực những quan tâm chung, và kể cả việc cầu nguyện với nhau, nhưng Giáo Hội Công Giáo không muốn coi nhẹ đức tin. Cuộc đối thoại với Giáo Hội Tin Lành Luther vẫn được tiến hành dựa trên những căn bản đó. Tiêu chuẩn ấy cũng được tuân hành trong cuộc đối thoại đại kết với các Giáo Hội Chính Thống. Cả các Giáo Hội Chính Thống cũng bị thiệt thòi vì sự phân hóa giữa các Giáo Hội Chính Thống khác nhau và họ gắn liền với những quyền lực chính trị tại những vùng họ sinh sống và hoạt động.

Trong thực tế, Chính Thống Giáo từ lâu đang theo đuổi tiến trình nhóm Công đồng liên Chính Thống Giáo. Sáng kiến này do Đức Thượng Phụ Bartolomaios I, Giáo chủ Chính Thống Constantinople đề xướng và cổ võ, nhưng có một số Giáo Hội Chính Thống không hưởng ứng lắm. Sau cùng các vị thủ lãnh Giáo Hội Chính Thống tự quản đã đi tới quyết định sẽ tiến hành Công đồng này từ ngày 19 đến 27-6 năm nay tại đảo Creta, chứ không phải tại Istanbul Thổ Nhĩ Kỳ, như dự định ban đầu, tuy rằng quyết định di chuyển địa điểm nhóm họp này một phần cũng vì lý do chính trị: Thổ Nhĩ Kỳ và Nga hiện nay xung đột với nhau và Đức Thượng Phụ Chính Thống Nga không muốn tham dự một cuộc gặp gỡ trên lãnh thổ của Thổ Nhĩ Kỳ.

Tuy nhiên, ĐGH Phanxicô chỉ quan tâm một cách tương đối đối với kết luận của Công đồng Liên Chính Thống Giáo, cũng như ngài có thái độ như thế đối với cuộc thảo luận gần đây khiến cho thế giới Anh Giáo bị hao mòn về vấn đề hôn nhân của các cặp đồng phái. Ngài cũng có thái độ tương tự đối với các giáo phái Tin Lành. Ngài để ý nhưng không quan tâm lắm vì tiêu chuẩn của ngài là một Giáo Hội đi ra ngoài, với nghĩa vụ là tìm đến và làm cho những người đối tác ngạc nhiên trong cuộc đối thoại. Ngài không muốn giảng đạo cho họ, ngài muốn chấp nhận họ như tình trạng hiện nay của họ. Ngài không muốn thay đổi đức tin Công Giáo, nhưng cũng không đặt chân lý đức tin ấy ở trung tâm cuộc thảo luận. Đúng hơn, ngài muốn đề cập tới các chân lý ấy với một sự ân cần mục vụ, để thu hút họ. Đối với ĐGH, đây là vấn đề rộng lớn hơn.

6. Đi tới những thực tại mới

Một tiêu chuẩn khác của ĐGH Phanxicô là ngài không muốn bàn tới thực tại của Giáo Hội đã được củng cố, nhưng là bàn đến thực tại mới. Mặc dù là một thiểu số, nhưng Giáo Hội tại Thụy Điển đã hiện

diện, vì thế ĐGH nghĩ rằng cộng đoàn này cần một chủ chăn hơn là những sứ điệp mạnh mẽ. ĐTC theo cùng tiêu chuẩn như trong các cuộc viếng thăm khác ở Âu Châu: ngài đã thăm Albani và Sarajevo bên Bosnia, để đẩy mạnh cuộc đối thoại liên tôn và chứng tỏ sự hiện diện của Giáo Hội tại các nước này; ngài đã đến Strasbourg bên Pháp để nói với các tổ chức Âu Châu, và cả trong trường hợp này không những ngài tránh Cộng đoàn Công Giáo ở Strasbourg đang kỷ niệm 1 ngàn năm Nhà thờ chính tòa địa phương, nhưng còn tránh cả lúc cầu nguyện với các tín hữu Công Giáo làm việc ở các tổ chức Âu Châu. Nếu ĐGH đi thăm Arméni vào tháng 9 tới đây, thì lý do chủ yếu là vì ngài quan tâm tới cuộc tàn sát người Arméni, cũng như ngài là bạn của cộng đoàn Arméni khi ngài còn là TGM Buenos Aires.

7. Vượt lên trên thứ đối thoại truyền thống

Tiêu chuẩn sau cùng của Giáo Hội đi ra ngoài theo ĐTC hệ tại sự vượt lên trên mọi thứ đối thoại truyền thống đã được thiết định. ĐGH Phanxicô luôn mời gọi dân chúng đừng sợ những điều mới mẻ và phần lớn ngài nhắm trình bày hình ảnh một Giáo Hội mới mẻ và được canh tân, một Giáo Hội quan tâm gần gũi thế giới hơn là giữ một khoảng cách. Thế giới này là thế gian không hiểu lý luận của Giáo Hội; đó là một người đối tác đại kết muốn được nhìn nhận, đôi khi tìm kiếm sự hợp thức hóa con đường khác biệt của họ; đó là một thế giới chính trị và kinh tế ngày nay dường như bịt tai giả điếc đối với giáo huấn của Giáo Hội.

Để thi hành những mục tiêu ấy, ĐGH Phanxicô sẵn sàng thỏa hiệp về một vài vấn đề nhỏ. Không phải tình cờ mà khi viếng thăm Nhà Thờ Tin Lành Luther ở Rôma, ngài nhắc những người hiện diện rằng khi gặp Đức Thượng Phụ Athenagoras của Chính Thống Constantinople, ĐGH Phaolô 6 đã nói: *"Nếu tất cả các nhà thần học bị nhốt trong một căn phòng, thì chúng ta có thể đạt được ngay sự đại kết".*

ĐGH Phanxicô biết rõ đó là điều không thể có được. Cần có sự dấn thân cam kết hỗ tương. Trong cuộc viếng thăm nhà thờ Tin Lành ấy, ĐGH nói với một phụ nữ hỏi ngài về việc rước lễ chung giữa Tin Lành và Công Giáo, ngài nói là ngài không cần nói thêm, sau khi tìm một giải pháp dung hòa.

Dĩ nhiên những điều ấy có thể gây ra một sự hoang mang nơi các tín hữu Công Giáo, nhưng chúng cũng mở ra những con đường mới để đối thoại. Giáo Hội đi ra ngoài của Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhất định đi xa hơn thế giới Công Giáo để mang Tin Mừng cho những người và những môi trường còn xa lạ đối với Sứ điệp cứu độ của Chúa Cứu Thế.

Một biến cố trọng đại
Al-lê-lu-ia — Qua mạc khải Phục Sinh
Đức Giê-su Ki-tô — Hóa nguồn ơn cứu rỗi!
Đã chiến thắng tử thần! — Hồn tôi hỡi! Trỗi dậy,
Ngài làm cho "thất bại" — Tung hô Chúa Thiên Đình
Lại trở nên vinh thắng — Ngàn bài ca chiến thắng
Ngài làm cho "tuyệt vọng" — Lắng đọng thành niềm vui
Thành hy vọng trào dâng — Chúa sống muôn muôn đời
Ngài làm cho "nỗi buồn" — Nước Chúa hằng ngự trị
Hóa niềm vui bất diệt! — Khải hoàn ca Al-lê-lu-ia

Thánh Kinh Bằng Hình

Họa Sĩ: Thông Đào

Phù Thủy Simon Cv 8:4-25)

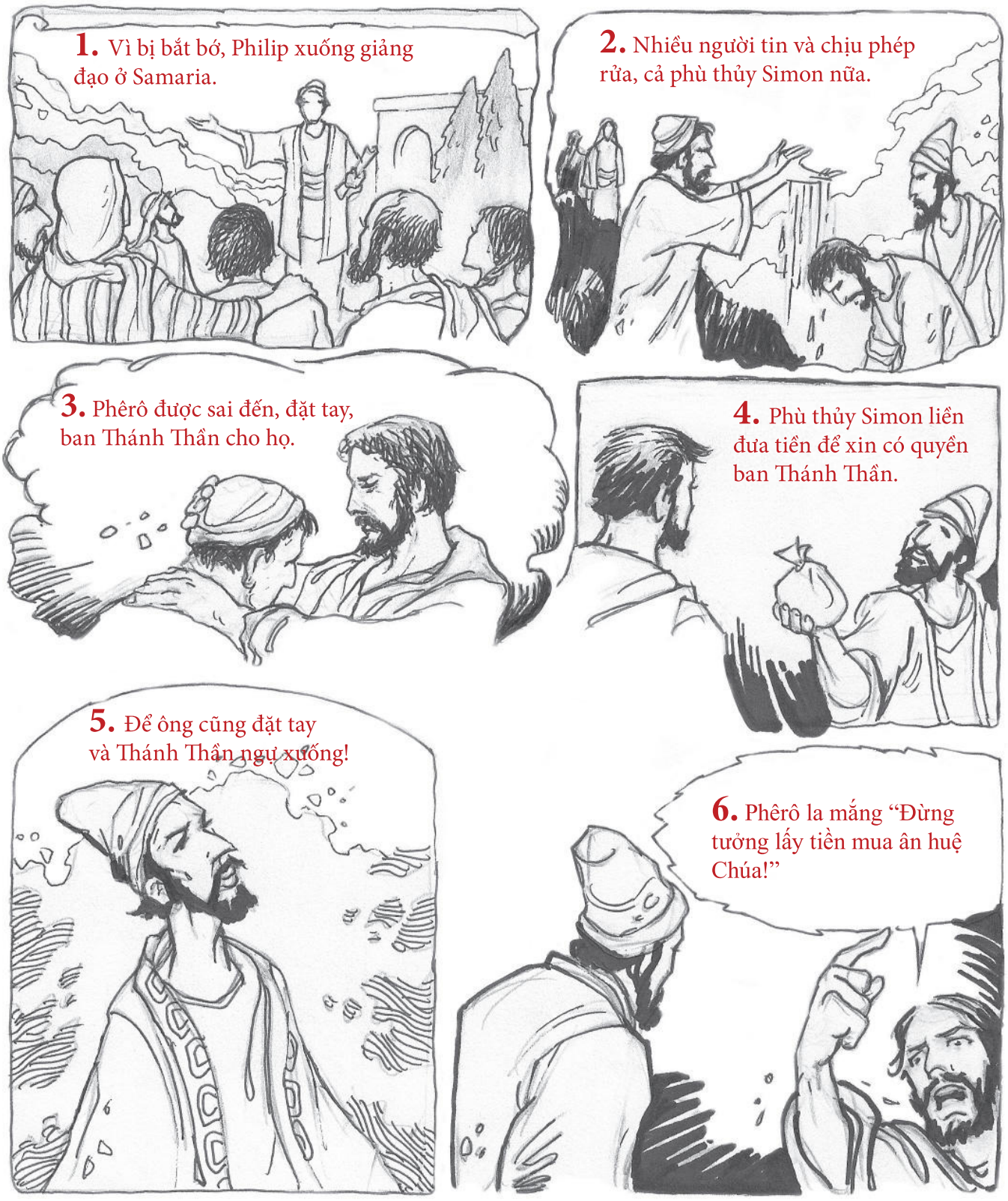

FATIMA
lòng thương xót
CHÚA

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh

2- Bí Mật Fatima: Dự Án Cứu Độ

(tiếp theo)

Thật vậy, sau khi cho 3 Thiếu Nhi Fatima là Lucia bấy giờ 10 tuổi, Phanxicô 9 tuổi và Giaxinta 7 tuổi thị kiến thấy hỏa ngục Mẹ Maria đã "hết sức nhân từ và buồn bã" tỏ cho các em biết dự án cùng đường lối cứu độ của Thiên Chúa trong giai đoạn lịch sử của hỏa ngục và như hỏa ngục, ở chỗ con người càng ngày càng tội lỗi đáng sa hỏa ngục, càng hận thù ghen ghét sát hại nhau như hỏa ngục.

Đó là "Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới... (cho) nhiều linh hồn sẽ được cứu rỗi và thế giới sẽ có hòa bình". Có nghĩa là tình trạng hòa bình thế giới trên mặt đất ở đời này, cùng với phần rỗi vô cùng của các linh hồn ở đời sau, đều lệ thuộc vào Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, qua việc Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ được tôn sùng, hay được nhận biết và yêu mến.

Bằng không, nghĩa là cho đến khi Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria được tôn sùng, cho đến khi Mẹ được nhận biết và yêu mến, thế giới sẽ bị 2 tai họa: tai họa thứ nhất đó là tiếp tục bất an, ở chỗ như lời Mẹ tiên báo và cảnh báo: "chiến tranh sắp chấm dứt, nhưng nếu người ta không thôi xúc phạm đến Thiên Chúa, một cuộc chiến khốc liệt hơn sẽ bùng nổ trong đời Đức Piô XI"; và tai họa thứ hai đó là nạn cộng sản vô thần tàn ác: "Nước Nga sẽ truyền bá lầm lạc khắp thế giới, gây chiến tranh và bách hại Giáo Hội. Người lành sẽ chịu tử vì đạo; Đức Thánh Cha sẽ chịu nhiều đau khổ; các nước khác nhau sẽ bị hủy diệt".

Trong Bí Mật Fatima phần 2 này, Thế Chiến Thứ II (1939-1945) và nạn cộng sản Nga Sô là hai sự kiện lịch sử chưa hề xẩy ra vào lúc Đức Mẹ tiết lộ Bí Mật Fatima ngày 13/7/1917 này, nhưng được Mẹ báo trước vì cả hai sự kiện tương lai này, như Mẹ nói trước đó là liên quan đến việc Thiên Chúa: "sắp sửa trừng phạt thế giới tội lỗi, bằng chiến tranh, đói khát và việc bắt bớ Giáo Hội cùng Đức Thánh Cha".

Bởi thế, chính vì hòa bình thế giới và phần rỗi của các linh hồn đều lệ thuộc vào Mẹ mà Mẹ đã tự biết Mẹ phải làm gì để cứu vãn tình thế, như Mẹ đã từng tự động làm ở tiệc cưới Cana một khi Mẹ hiện diện ở đó, nghĩa là Mẹ không thể thấy con cái mình gian nan khốn khó mà không chủ động ra tay cứu giúp. Trong Bí Mật Fatima phần hai này, chính Mẹ đã hứa: "Để ngăn ngừa điều này (ngăn ngừa việc Thiên Chúa trừng phạt thế giới như Mẹ đã báo sắp sửa xẩy ra), Mẹ sẽ đến để xin dâng hiến Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ và xin rước lễ đền tạ các ngày Thứ Bảy Đầu Tháng".

Quả thực, trước khi Thế Chiến II xẩy ra, và trước khi nạn cộng sản Nga Sô bành trướng, Mẹ Maria đã hiện ra thêm 2 lần nữa với riêng nữ thụ khải Lucia, bấy giờ đã là nữ tu Dòng Đôrôthêu ở Tây Ban Nha, lần đầu vào ngày 10/12/1925 "để xin rước lễ đền tạ các ngày Thứ Bảy Đầu Tháng", và lần thứ hai vào ngày 13/6/1929 "để xin dâng hiến Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ", với lời nhắc nhở qua Chị Lucia là: "Đã đến lúc Thiên Chúa xin Đức Thánh Cha hiệp với tất cả các giám mục trên thế giới để hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ, Ngài hứa sẽ cứu Nước Nga bằng cách này".

Thế nhưng, Thế Chiến II vẫn xẩy ra còn ghê rợn hơn Thế Chiến I và nạn cộng sản Nga Sô vẫn bành trướng, đến độ, trong thời kỳ Chiến Tranh Lạnh giữa khối tư bản và cộng sản, thế giới cộng sản đã chiếm gần 1/3 thế giới. Hậu quả của hai biến cố hung tàn độc dữ này là 200 triệu người chết: Nguyên hai Thế Chiến I và II đã tàn sát cả 100 triệu sinh mạng, và nạn cộng sản ở Nga Sô cũng như ở các nơi khác, nhất là ở Trung Hoa, trong thế kỷ 20, cũng đã tàn sát cả 100 triệu sinh mạng nữa.
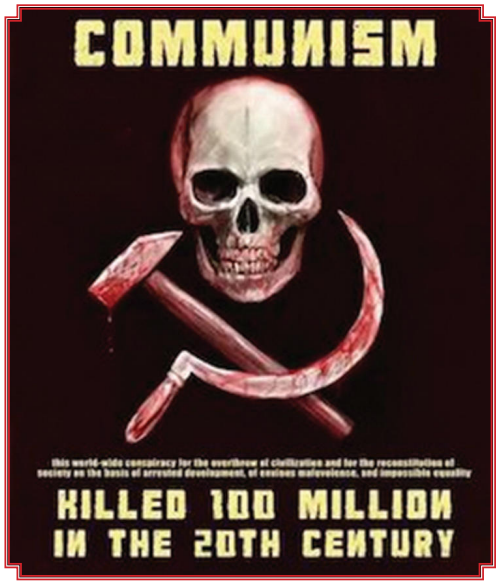
(còn tiếp)